**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**HUYỆN KỲ ANH NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Môn: Ngữ văn 8**

**Thời gian làm bài 120 phút (không kể thời gian phát đề)**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Câu 1:** ( 4,0 điểm) Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*“Trong giờ sinh hoạt, thầy giáo cho chúng tôi xem bức ảnh một nam học sinh mặc đồng phục, mái tóc rất lạ, một bên cắt ngắn, một bên để dài, lại nhuộm màu vàng rực, hơi giống một ca sĩ nước ngoài. Thầy hỏi cả lớp rằng các em có coi đây là một hiện tượng học đòi không?… Bản thân tôi và các bạn trong lớp cũng từng có những lúc đua theo một vài hình mẫu mình cho là hay, là sành điệu hay là “ngầu”… Nhưng theo tôi, sắm cái áo cái quần, làm kiểu tóc giống diễn viên thì đâu phải mình biến thành người nổi tiếng. Hơn nữa mình đang là học sinh, môi trường của mình là trường học nếu chạy theo bề ngoài của người khác cho dù đẹp đối với họ thì cũng không phù hợp với mình. Nó cũng không làm tăng giá trị của mình lên trong mắt bạn bè. Mẹ tôi bảo “chiếc áo không làm nên thầy tu” quả rất đúng. Vẻ bề ngoài đâu phải lúc nào cũng phản ánh giá trị thực bên trong”.*

(Trích Ngữ văn 8 tập một, bộ sách KNTT với cuộc sống NXN giáo dục Việt Nam)

a, Xác định và nêu chức năng của câu sau: “Trong giờ sinh hoạt, thầy giáo cho chúng tôi xem bức ảnh một nam học sinh mặc đồng phục, mái tóc rất lạ, một bên cắt ngắn, một bên để dài, lại nhuộm màu vàng rực, hơi giống một ca sĩ nước ngoài”.

b, Xác định và nêu nghĩa của thành ngữ trong đoạn trích?

c, Bức thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua đoạn trích.

**Câu 2:** (6,0 điểm) Từ nội dung đoạn trích em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 từ) trả lời cho câu “Vẻ bề ngoài đâu phải lúc nào cũng phản ánh giá trị thực bên trong”.

**Câu 3:** (10,0 điểm)

“Dưới mỗi con chữ sáng tạo của nhà văn là biết bao xúc động, biết bao tình yêu cũng như nỗi đau đời trong tâm hồn nhạy cảm của người cầm bút”

(Trích Sáng tạo những tác phẩm có giá trị vì con người, vì phẩm giá con người, trang tin điện tử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh)

Bằng việc phân tích các tác phẩm truyện Việt Nam và nước ngoài, trong chương trình Ngữ văn lớp 8 em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

-----------HẾT-----------

**PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**HUYỆN THIỆU HÓA NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Môn thi: Ngữ văn – Lớp 8**

**ĐỀ CHÍNH THỨC Ngày thi: 22/3/2023**

**Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)**

**(Đề thi có 06 câu, 01 trang)**

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

Ta lớn lên bằng niềm tin rất thật

Của bao nhiêu hạnh phúc có trên đời

Dẫu trải qua cay đắng dập vùi

Rằng cô Tấm cũng về làm hoàng hậu

Cây khế chua có đại bàng đến đậu

Chim ăn rồi trả ngon ngọt cho ta

Đất đai cỗi cằn thì người sẽ nở hoa

Hoa của đất, người trồng cây dựng cửa

Khi ta đến gõ từng cánh cửa

Thì tin yêu ngay thẳng đón ta vào

Ta nghẹn ngào, Đất Nước Việt Nam ơi!...

(Trích “Trường ca mặt đường khát vọng” – Nguyễn Khoa Điềm)

**Câu 1 (**1,0 điểm). Xác định thể thơ, nêu tác dụng của thể thơ vừa tìm được.

**Câu 2** (1,0 điểm). Chất liệu văn học dân gian hiện lên qua hình ảnh, câu thơ nào?

**Câu 3** (2,0 điểm). Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của một biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:

Đất đai cỗi cằn thì người sẽ nở hoa

Hoa của đất, người trồng cây dựng cửa

**Câu 4** (2,0 điểm). Nêu nội dung của đoạn thơ. Từ nội dung của đoạn thơ đã gợi lên cho em những suy nghĩ gì về con ngườ Việt Nam?

**PHẦN II: LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1:** (4,0 điểm) Người bị quan phàn nàn về cơn gió; người lạc quan chờ đợi nó đổi chiều; người thực tế điều chỉnh lại cánh buồm (William Arthur Ward)

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của em về ý kiến trên.

**Câu 2:** (10,0 điểm) Nhà thơ nổi tiếng người Đức Bertold Brecht cho rằng: Cái đẹp của thơ không nên chỉ làm nên ánh sáng kỳ bí của ma trơi hay ánh sáng nhân tạo rực rỡ của pháo hoa, của đèn màu cầu kỳ nhuộm hàng trăm sắc. Đẹp nhất là khi anh tạo nên được ánh sáng ban ngày, thứ ánh sáng tưởng như không màu, không sắc nhưng đó chính là ánh sáng mạnh mẽ và hữu ích nhất cho con người.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ Nhớ rừng của Thế Lữ hay làm sáng tỏ.

-----------HẾT-----------

Họ và tên thí sinh: ……………………………………………….

Số báo danh:……………………….

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TAM NÔNG KỲ THI CHỌN LỌC HỌC SINH NĂNG KHIẾU CẤP HUYỆN**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn: Ngữ văn 8**

**Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề**

**Câu 1 (8,0 điểm)**

Nuôi dưỡng tâm hồn cũng quan trọng, cần thiết không kém việc nuôi dưỡng thể xác, nhưng chúng t thường lãng quên không chú ý đến việc này. Chúng ta dôi khi bỏ mặc tâm hồn mình khô cằn hoặcmọc đầy cỏ dại. Nếu ý thức được điều đó và bắt đầu chăm sóc gieo trồng những hạt giống tốt lành, cắc chắn bạn sẽ có được một cuộc sống tươi vui và hạnh phúc hơn nhiều.

(http://www.kynang,edu.vn/ky-nang-mem/nuoi-duong-tam-hon-noi-chinh-ban.html)

Từ đoạn trích trên, kết hợp với những hiểu biết xã hội, viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về hậu quả của việc “bỏ mặc tâm hồn khô cằn hoặc mọc đầy cỏ dại” và sự cần thiết của việc “bắt đầu chăm sóc gieo trồng những hạt giống tốt lành” đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay.

**Câu 2 (12.0 điểm)**

Người nghệ sĩ luôn muốn truyền đạt một cách hào phóng tất cả những gì phong phú của tư tưởng và tình cảm tràn ngập trong chính tâm hồn mình.

(Pauxtoopski – Dẫn theo lí luận văn học, Tập 1, NXB Đại học sư phạm, 2017, tr 296-297)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ” những gì phong phú của tư tưởng và tình cảm tràn ngập trong tâm hồn” mà nhà văn muốn truyền đến bạn đọc qua một tác phẩm trong chương trình Ngữ văn lớp.

…………………..HẾT…………………….

**PHÒNG GD&ĐT YÊN LẠC**

**ĐỀ THI GIÁO DỤC HSG LỚP 8 NĂM HỌC 2022-2023**

**ĐỀ THI MÔN NGỮ VĂN**

**Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề**

**(Đề thi có 01 trang)**

**Câu 1.** Tìm và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong khổ thơ sau:

Bác để tình thương co chùng con

Một đời thanh bạch, chẳng vàng son

Mong manh áo vải, hồn muôn trượng

Hơn tượng đồng phơi những lối mòn.

(Trích Bác ơi - Tố Hữu)

**Câu 2.** Đọc câu chuyện sau:

Đại bàng và gà

Ngày xưa, có một ngọn núi lớn, bên sườn núi có một tổ chim đại bàng. Trong tổ có bốn quả trứng lớn. Một trận động đất xảy ra làm rung chuyển ngọn núi, một quả trứng đại bàng lăn xuống và rơi vào một trại gà dưới chân núi. Một con gà mái tình nguyện ấp quả trứng lớn ấy.

Một ngày kia, trứng nở ra một chú đại bàng con xinh đẹp, nhưng buồn thay chú chim nhỏ được nuôi lớn như một con gà. Chẳng bao lâu sau, đại bàng cũng tin nó chỉ là một con gà không hơn không kém. Đại bàng yêu gia đình và ngôi nhà đang sống, nhưng tâm hồn nó vẫn khao khát một điều gì đó cao xa hơn. Cho đến một ngày, trong khi đang chơi đùa trong sân, đại bàng nhìn lên trời và thấy những chú chim đại bàng đang sải cánh bay cao giữa bầu trời.

"Ồ - đại bàng kêu lên - Ước gì tôi có thể bay như những con chim đó".

Bầy gà cười ầm lên: "Anh không thể bay với những con chim đó được. Anh là một con gà và gà không biết bay cao".

Đại bàng tiếp tục ngước lên trời,nó mơ ước có thể bay cao cùng những con chim đại bàng. Mỗi lần đại bàng nói ra mơ ước của mình, bầy gà lại bảo nó điều đó không thể xảy ra. Cuối cùng đại bàng cũng tin điều đó là thật. Rồi đại bàng không mơ ước nữa và tiếp tục sống như một con gà. Cuối cùng, sau một thời gian dài sống làm gà, đại bàng chết”

(Theo Qùa tặng cuộc sống)

Em hãy viết bài văn ngắn trình bày suy nghi của mình về ý nghĩa câu chuyện trên.

**Câu 3.** Bàn về nghệ thuật thơ ca, nhà phê bình văn học Chu Văn Sơn cho rằng:”Câu thơ hay là câu thơ có khả năng đánh thức bao ấn tượng vốn ngủ quên trong kí ức của con người”. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy chứng minh qua bài thơ “Nhớ rừng” của Thế Lữ.

…………………..HẾT……………………

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 8**

**THÀNH PHỐ NINH BÌNH Năm học: 2022-2023**

|  |
| --- |
| **ĐỀ THI CHÍNH THỨC** |

**Môn: Ngữ Văn**

**Thời gian làm bài: 120 phút**

(Đề gồm 06 câu trong 01 trang)

**Phần 1. Đọc hiểu văn bản (4,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:

**HƠI ẤM Ô RƠM**

(Nguyễn Duy)

Tôi gõ cửa ngôi nhà tranh nhỏ bé ven đồng chiêm

Bà mẹ đón tôi trong gió đêm:

– Nhà mẹ hẹp nhưng còn mê chỗ ngủ

Mẹ chỉ phàn nàn chiếu chăn chả đủ

Rồi mẹ ôm rơm lót ổ tôi nằm

Rơm vàng bọc tôi như kén bọc tằm

Tôi thao thức trong hương mật ong của ruộng

Trong hơi ấm nhiều hơn chăn đệm

Của những cọng rơm xơ xác gày gò

Hạt gạo nuôi hết thảy chúng ta no

Riêng cái ấm nồng nàn như lửa

Cái mộc mạc lên hương của lúa

Đâu dễ chia cho tất cả mọi người.

(“Hơi ấm ổ rơm”- Nguyễn Duy)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Tại sao người lính trong bài thơ khi ngủ nhờ nhà người mẹ quê lại thao thức không ngủ được ?

**Câu 2 (1,5 điểm).** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ Rơm vàng bọc tôi như kén bọc tằm ?

**Câu 3 (1,5 điểm).** Em hiểu như thế nào về các câu thơ:

Hạt gạo nuôi hết thảy chúng ta no

Riêng cái ấm nồng nàn như lửa

Cái mộc mạc lên hương của lúa

Đâu dễ chia cho tất cả mọi người.

**Câu 4 (0,5 điểm).** Bài thơ “Hơi ấm ổ rơm” của Nguyễn Duy gửi đến chúng ta nhiều thông điệp, hãy nêu thông điệp mà em tâm đắc nhất.

**Phần II.Tạo lập văn bản (16,0 điểm)**

Câu 1.(6,0 điểm).Qua bài thơ “Hơi ấm ổ rơm” của Nguyễn Duy,em hãy viết bài văn nghị luận ngắn về vấn đề cho và nhận.

Câu 2.(10,0 điểm).Bàn về tác động của văn nghệ, có ý kiến cho rằng :”Nghệ thuật mở rộng khả năng của tấm hồn, làm cho người vui buồn nhiều hơn,yêu thương mà căm hờn được nhiều hơn ...” (Trích tiểu luận “Tiếng nói của văn nghệ”-Nguyễn Đình Thi)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào?Bằng sự hiểu biết về nhân vật bé Hồng (trong văn bản “Trong lòng mẹ”-trích hồi kí “Những ngày thơ ấu”-Nguyên Hồng),hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI**

**THÀNH PHỐ NINH BÌNH MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

**Năm học: 2022-2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| Phần lớn các câu hỏi của đề thi theo hướng mở, thí sinh được quyền trả lời theo ý hiểu, Quan điểm của bản thân nhưng phải có cơ sở và thuyết phục. Giám khảo căn cứ các gợi ý sau để đánh giá, cho điểm. | | |
| Phần I  Câu 1  (0,5 điểm) | Người lính trong bài thơ khi ngủ nhờ nhà người mẹ quê thao thức không ngủ được vì vô cùng xúc động, trân trọng tình cảm ấm áp của người mẹ quê dành cho mình: Người mẹ quê tuy nghèo về của cải vật chất nhưng lại giầu có về tấm lòng, tình cảm. Bà chăm lo cho giấc ngủ của người xa lạ (người lính qua đường) như đứa con của mình vậy. | 0,5 |
| Câu 2  (1,5 điểm) | + Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: so sánh Rơm vàng bọc tôi với kén bọc tằm. | 0,25 |
| - Giá trị biểu đạt của biện pháp tu từ:  + Nhấn mạnh và làm nổi bật hình ảnh: ổ rơm đã bao bọc, mang hơi ấm cho người dưng qua đường. Đây cũng chính là tình cảm yêu thương ấm áp, nồng nàn và người mẹ quê dành cho nhân vật trữ tình. | 0,5 |
| + Làm cho câu thơ dầu hình ảnh, sinh động. | 0,25 |
| + Thể hiện niềm xúc động về lòng biết ơn của người lính đối với người mẹ nghèo. | 0,5 |
| Câu 3  (1,5 điểm) | Học sinh nêu được cảm nhận chân thành, sâu sắc về nội dung, tư tưởng của bài thơ. Các em có các chiến lược khác nhau nhưng cần đảm bảo tính cơ bản sau:  - Của cải vật chất nuôi dưỡng chúng ta về thể lực, còn tình yêu thương, sự quan tâm, chăm lo của mọi người dành cho nhau sẽ bồi dưỡng về tinh thần. | 0,75 |
| -Điều làm cho người lính rưng rưng xúc động, ấm áp và vô cùng trân trọng đó là sự quan tâ, tình cảm bình dị, mộc mạc của người mẹ nghèo dành cho anh. Vì vậy bài thơ kết thúc là một câu thơ chất chứa lòng biết ơn sâu nặng: Đâu dễ chia cho tất cả mọi người. | 0,75 |
|  | Từ bài thơ “Hơi ấm ổ rơm” của Nguyễn Duy, học sinh rút ra được nhiều thông điệp ý nghĩa, sâu sắc mà tác giả muốn |  |
| Câu 4  (0,5 điểm) | truyền tải đến bạn đọc, giảm khảo tham khảo một số thông điệp sau để đánh giá câu trả lời của học sinh :  -Điều gì xuất phát từ tải um, từ tấm lòng chân thành cũng sẽ lay động trái tim người khác.  -Tình yêu thương chân thành, sự quan tâm, chia sẻ của con người dành cho nhau sẽ là món quà ý nghĩa và quý giá nhất trong cuộc đời này.  **Lưu ý:** Nếu học sinh nêu nhiều hơn một thông điệp, giám khảo không cho điểm. | 0,5 |
| Phần II  Câu 1  (6,0 điểm) | **\* Yêu cầu về kĩ năng**  + HS triển khai vấn đề bằng một bài văn nghị kênh (khoảng 600 ti) về một vấn đề tư tưởng, đạo li: Cho và nhận (cỏ mở bài, thân bài và kết bài. Sử dụng phương thức biểu đạt nghị luận kết hợp phương thức tự sự, miêu tả và biểu cảm. + Vận dụng các thao tác lập luận, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu để triển khai dúng vấn đề.  + Trình bày khoa học, chữ viết sạch đẹp, không sai chính tả.  **Lưu ý : Nếu không đúng yêu cầu viết một văn bản, giảm khảo trừ *1.0* điểm.** |  |
| **\* Yêu cầu cụ thể.** Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo các ý cơ bản sau: |  |
| **1. Mở bài.**  Dẫn dắt và giới thiệu văn đề nghị luận. | 0,25 |
| **2. Thân bài.**  Đảm bảo 4 luận điểm: | 5,5 |
| **\*Luận điểm 1 (0,5 điểm). Giải thích** cho và phản, nếu nội dung của vấn đề nghị luận.  -Cho là sự ban tặng, chia sẻ những cái mà mình dạng có cho người khác. Nó có thể là vật chất như cơm áo, gạo, tiền hay đồ vật nào đó. Nó cũng có thể là tình cảm, tình yêu thương sự cảm thông, sẽ chia giữa người với người trong cộng đồng.  -Nhận là được trao tặng, đón nhận, được đền ơn.  =>Cho và nhận là sự trao tặng, đền đáp của mọi người dành cho nhau; là những cử chỉ, việc làm, cách cư xử văn hóa, giảm tinh người trong cuộc sống từ xưa đến nay. | 0,5 |
| **\*Luận điểm 2 (3,0 điểm). Bình luận** (bảy tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề nghị luận)  Cho và nhận là những việc làm cần thiết, ý nghĩa trong cuộc sống, vì:  -Trong cuộc sống quanh ta vẫn còn những mảnh đời bất hình, đau khổ rất cần đến sự sẻ chia, giúp đỡ, quan tâm của tuổi khác của cộng đồng để họ vượt qua khó khăn bắt | 0,5 |
|  | - Khi cho và nhận, chúng ta sẽ có thêm niềm vui, động lực để vươn lên trong cuộc sống | 0,5 |
| - Cho và nhận sẽ giúp ta hoàn thiện và phát triển vẻ đẹp nhân cách của mình đó là tiền đề tạo nên thành công chúng ta | 0,5 |
| - Hành động cho và nhận sẽ tạo ra mối quan hệ gần gũi thân ái của mọi người góp phần làm cho cuộc sống xã hội thêm gắn kết văn minh và phát triển hơn  - Trong bài thơ “hơi ấm ổ rơm” người mẹ nghèo để trao tình cảm yêu thương ấm áp bình dị của mình cho người lính qua đường và điều mẹ nhận lại được là niềm xúc động lòng biết ơn trân trọng của nhân vật trữ tình  (học sinh trình bày một dẫn chứng tiêu biểu về vấn đề cho và nhận) | 0,5  1,O |
| **\* Luận điểm 3 (1,0 điểm). Phê phán**  - Cho và nhận đáng để phê phán khi người cho đi thì tính toán thực dụng kẻ tầm thường chỉ muốn nhận muốn vay mà không muốn cho muốn trả  - Một bộ phận lớp trẻ hiện nay chỉ biết nhận tình cảm sự quan tâm chăm lo từ ông bà cha mẹ thầy cô và những người thân yêu nhưng không chia sẻ quan tâm đến người khác chỉ biết sống ích kỉ vô cảm vô tâm | 1,0 |
| **\* Luận điểm 4 (1,0 điểm) Bài học nhận thức và hành động**  - Cho và nhận lời những quy luật của cuộc sống tuy nhiên cho và nhận, xuất phát từ tấm lòng chân thành không toan tính vụ lợi | 0,25 |
| - Những người đang cho đi đôi khi sự nhận lại không phải ngay sau đó đi và nhận lại có khi là cả một quá trình sau này bạn mới nhận ra được mình được đáp trả nhiều hơn cái cho đi đó | 0,25 |
| - Cuộc sống của mỗi người sẽ trở nên tầm thường nếu chỉ biết nhận mà không biết cho vì thế hãy học cách cho đi là học sinh chúng ta nên hiểu thấu đáo vấn đề cho và nhận sẵn sàng cho đi một cách tự nguyện để nhận về những điều tốt đẹp kết bài khái quát vấn đề nghị luận | 0,25 |
| - Là học sinh chúng ta nên hiểu thấu đáo vấn đề cho và nhận sẵn sàng cho đi một cách tự nguyện để được nhận về những điều tốt đẹp | 0,25 |
| **3. Kết bài**  Khái quát vấn đề nghị luận | 0,25 |
|  | -**Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm (0,5 điểm)**  + Nguyên Hồng là một nhà văn nổi tiếng trước Cách mạng, văn chương ông đậm chất trữ tình, hướng ngòi bút về phụ nữ và trẻ em.  + Hồi kí “Những ngày thơ ấu" viết trước Cách mạng kể về tuổi thơ cay đắng của chính ông… | 0,5 |
|  | **\* Luận điểm 1 (3,5 điểm)Qua nhân vật bé Hồng trong đoạn trích, nhà văn đã mở rộng tâm hồn người đọc bằng việc khắc họa số phận cay đắng của em và tình cảm của bé Hồng dành cho mẹ.**  - Phân tích hoàn cảnh của nhân vật:  + Nạn nhân của một cuộc hôn nhân không tình yêu, người cha mất sớm, mẹ bỏ đi thu hương cầu thục, em sống trong sự ghẻ lạnh của họ hàng  + Hồng phải chịu đựng sự mia mai cay nghiệt của người cô ruột khi bà ta rắp tâm chia rẽ tình cảm của mẹ con bé Hồng: (tươi cười hỏi, đôi mắt long lanh nhìn chằm chặp, điệu cười rất kịch, điểm nhiên kế các câu chuyện về mẹ...), em đã đau đớn: tự dối lòng mình: cháu không muốn vào, nước mắt chan hòa đầm đĩa, cười dài trong tiếng khóc.... | 1,5 |
|  | => Sự tội nghiệp của tình cảnh bé Hồng, em đã bị vây bủa bằng những thủ đoạn ghê gớm của một người thân, sự vô cảm của những định kiến tàn nhẫn đã đưa chú bé vô tội vào đáy sâu của tuyệt vọng. |  |
|  | Phân tích vẻ đẹp của tình yêu thương mẹ của bé Hồng:  + Biểu hiện trong cuộc nói chuyện với người cô: em đã bảo vệ mẹ bằng sự đấu tranh nội tâm (giấu đi nỗi lòng mình: cháu không muốn vào. nhưng đời nào lòng kính mến mẹ | tôi... ); em quyết liệt: giá những cổ tục đã đầy đọa mẹ tôi là một vật...=> Yêu thương mẹ nên em căm hờn những thói tục cổ hủ đã đẩy mẹ con em vào tình cảnh khổ đau.  + Biểu hiện sâu sắc và mãnh liệt nhất khi gặp mẹ: Đó là sự bối rối, sự khát thèm được miêu tả bằng hình ảnh so sánh: Nếu người quay lại không phải là mẹ . nó khác nào cái ảo ảnh. là nổi giận hờn được miêu tả bằng những giọt nước mắt... “tôi òa lên khóc...”; là niềm hạnh phúc như được tắm trong bầu không khí êm đềm ấm áp, em nhận ra mẹ vẫn tuyệt đẹp trong lòng em: mẹ vẫn tươi đẹp như thuở còn sung túc... ; là niềm hạnh phúc hân hoan: Phải bé lại lăn vào lòng… | 2,0 |
|  | **\* Luận điểm 2 (2,0 điểm): Qua nhân vật bé Hồng trong đoạn trích, nhà văn đã khiến cho người đọc vui buồn nhiều hơn, yêu thương và căm hờn được nhiều hơn.**  - Người đọc đồng cảm, xót xa với những số phận bất hạnh, biết yêu thương và cảm thông với con người. | 0,5 |
|  | - Vui sướng, hân hoan cùng bé Hồng khi em được gặp mẹ và sống trong vòng tay ấm áp, dịu êm của lòng mẹ | 0,5 |
|  | -Nhận thức được niềm hạnh phúc và giá trị của tình cảm gia đình; giá trị của tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt. | 0,5 |
|  | Lên án thói vô cầm trong đời sống con người. Khát khao giải phóng con người khỏi những định kiến cổ hủ và lạc hậu, điều đó chỉ có được khi chúng ta biết đấu tranh... yêu thương, biết yêu thương, biết đấu tranh… | 0,5 |
|  | **\*Đánh giá khái quát về nội dung, nghệ thuật của văn bản và vấn đề nghị luận (0,5 điểm).** | 0,5 |
|  | **Ý 4: Bàn luận, mở rộng, nâng cao vấn đề (1,0 điểm).** |  |
|  | - Nhận định trên khẳng định, đề cao vai , chức năng của văn học đối cuộc sống, tâm hồn con người tác động vào nhận thức hướng người đọc tới những xúc, hành động cao đẹp. | 0,5 |
|  | - Bài học cho người sáng tác: sống sâu sắc với cuộc sống của nhân dân, đem vào tác phẩm những giá trị tinh thần sâu sắc góp phần cải tạo đời sống xã hội.  - Bài học cho người tiếp nhận: hiểu, đồng cảm với người viết tư xây dựng cho mình đời sống tinh cảm phú, cao đẹp và có hành động đúng đắn. | 0,5 |
|  | **3. Kết bài (0,5 điểm)**  Khái quát, nâng cao vấn đề. | 0,5 |
| **II. PHẦN LÀM VĂN** | 14,0 |
| **Câu 1**  (4,0 điểm) | ***Hãy lắng nghe những người lớn tuổi, nên nhớ rằng trước đây họ cũng trẻ và đã nên trải những thất vọng của tuổi trẻ.***  **Ở lứa tuổi thiếu niên, em có đồng ý với lời khuyên trên không? Vì sao? Viết đoạn văn (Khoảng 200 chữ) trình bày quan điểm về ý kiến trên.** | 4,0 |
| 1. Yêu cầu về hình thức:   - Đảm bảo đúng yêu cầu của đoạn văn nghị luận: *Mở đoạn nêu được vấn đề, thân đoạn triển khai được vấn đề, kết đoạn kết luận được vấn đề…; Độ dài: Khoảng 200 chữ.*  - Xác định đúng vấn đề nghị luận. | 0,25  0,25 |
| 1. Yêu cầu về nội dung   *Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẻ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động.*  - Giải thích: Câu nói là lời khuyên về việc lắng nghe học hỏi, đón nhận ý kiến của những người nhiêu tuổi hơn ta. Vì họ từng trải, đã có kinh nghiệm về những vấp ngã, thất bại trong cuộc sống.  - *Phân tích – bàn luận:*  + Qua sự trải nghiệm về những thử thách thất bại, người lớn tuổi có nhiều kinh nghiệm sống, vì thế họ cho ta những lời khuyên quý giá để thành công trong cuộc sống.  + Dẫn chứng: Cha mẹ luôn lấy những thành công hay thất bại của cuộc đời mình để làm bài học dạy con với hi vọng con không mắc sai lầm, không vấp ngã…  Thầy cô là ngời chỉ vẽ, góp ý trang bị cho HS kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm tích lũy trong quá trình giảng dạy.  + Bàn luận: tiếp thu, lắng nghe ý kiến của người đi trước một cách chọn lọc hợp lí đã giúp nhiều người thành công;  => Tuổi thiếu niên là lứa tuổi đang hình thành nhân cách còn nhiều hạn chế về kĩ năng, kinh nghiệm nên việc lắng nghe, trân trọng ý kiến người khác rất quan trọng giúp HS nhìn nhận, hoàn thiện bản thân.  - *Phê phán*: những bạn còn non trẻ không chịu tiếp thu ý kiến của người đi trước bỏ ngoài tai những lời khuyển răn dẫn đến có những hành động và suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc.  - Không nên lắng nghe thụ động, máy móc mà phải biết chọn lọc ý kiến đúng, phù hợp hoàn cảnh, lứa tuổi.  \* *Bài học*: Để thành công bên cạnh lắng nghe nguowifn lớn mà con tiếp thu y kiến của bạn bè. Mặt khác phải có kĩ năng tự đánh giá mình, tự học hỏi trong cuộc sống.  *(Lưu ý: HS có thể lựa chọn cách diễn đạt khác, nhưng vẫn đảm bảo được nội dung theo yêu cầu của đề, GV chấm đánh giá cho điểm đảm bảo xem xét tính chỉnh thế bài làm của HS)* | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |

**PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN TIỀN HẢI**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**(Thời gian làm bài 120 phút)** (Đề gồm 02 trang)

**PHẦN 1. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi.**

Không chỉ học ở trường lớp, chúng ta còn có thể học hỏi từ chính những trải nghiệm trong cuộc sống dưới nhiều hình thức. Học là việc cả đời, chẳng bao giờ kết thúc, ngay cả khi bạn đã đạt được nhiều bằng cấp. Đối với một số người, việc học kéo dài liên tục và suốt đời, không hề có một giới hạn nào cho sự học hỏi. Mọi nẻo đường của cuộc sống đều ẩn chứa những bài học rất riêng. Nhà văn Conrad Squies luôn tâm niệm: "Học hỏi giống như sự hình thành các cơ bắp trong lĩnh vực kiến thức, tạo nền tảng cho sự thông thải, khôn ngoan". Và dĩ nhiên, để thành công trong cuộc sống, để sống bình an trong một thế giới đầy biến động như hiện nay thì bạn cần phải trải nghiệm để tích lũy kinh nghiệm sống, để nâng cao những kỹ năng làm việc của bản thân mình.

(Theo Cho đi là còn mãi – Azim Jamal & Harvey McKinnon, biên dịch: Huế Phương, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, năm 2017, tr. 67)

**Câu 1**. (1,0 điểm) Đoạn văn trên nghị luận về vấn đề gì?

**Câu 2**. (1,0 điểm) Theo tác giả, "để thành công trong cuộc sống để sống bình an trong một thế giới đầy biến động như hiện nay" thì cần phải làm gì?

**Câu 3**. (2,0 điểm) Em hiểu: “Mọi nẻo đường của cuộc sống đều ẩn chứa những hải học rất riêng" là như

thế nào?

**Câu 4**. (2,0 điểm) Từ đoạn văn trên, em rút ra bài học gì cho bản thân? (Trả lời trong khoảng 3 câu văn)

**PHẦN II. VIẾT (14,0 điểm)**

**Câu 1**. (4,0 điểm)

“Không chỉ học ở trưởng lớp, chúng ta còn có thể học hỏi từ chính những trải nghiệm trong cuộc sống dưới nhiều hình thức.”

Hãy trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên bằng một đoạn văn nghị luận từ 15 đến 20 dòng.

**Câu 2**. (10,0 điểm)

Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật người con trong câu chuyện sau:

**SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG**

Ngày xưa, có một gia đình nghèo gồm hai mẹ con sống nương tựa vào nhau, cuộc sống của họ bình yên trong một ngôi nhà nhỏ. Người mẹ hàng ngày tần tảo làm lụng nuôi con. Người con thì cũng hiếu thảo, biết vâng lời mẹ và chăm chỉ học hành Một ngày kia, người mẹ bỗng lâm bệnh nặng, mặc dù người con rất thương mẹ, chạy chữa biết bao thầy lang giỏi trong vùng cũng không chữa khỏi cho mẹ. Em buồn lắm, ngày ngày đều cầu phúc cho mẹ. Thương mẹ người con quyết tâm đi tìm thầy nơi khác về chữa bệnh. Người con đi một qua bao nhiêu làng mạc, núi sông, ăn đói mặc rách vẫn không nản lòng.

Đến một hôm, khi đi ngang qua một ngôi chùa, em xin nhà sư trụ trì được vào thắp hương cầu phúc cho mẹ. Lời cầu xin của em khiến trời nghe cũng phải nhỏ lẹ, đất nghe cũng cúi mình. Lời cầu xin đó đến tai Đức Phật từ bi. Người cảm thương tấm lòng hiếu thảo đó của em nên đã tự mình hóa thân thành một nhà sư. Nhà sư đi ngang qua chùa và tặng em một bông hoa trắng rồi nói:

- Bông hoa này là biểu tượng của sự sống là bông hoa chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ của loài người, là thần dược để chặn bệnh cho mẹ con, con hãy mang nó về chăm sóc. Nhưng phải nhớ rằng, cứ mỗi năm sẽ có một cánh hoa rụng đi và bông hoa có bao nhiêu cánh thì mẹ con chỉ rằng được bấy nhiêu năm.

Nói rồi nhà sư biến mất. Em nhận bông hoa, cảm tạ Đức Phật, lòng em rất đỗi vui mừng. Nhưng khi đếm những cánh hoa, lòng em bỗng buồn trở lại khi biết rằng bông hoa chỉ có năm cánh, nghĩa là mẹ em chỉ sống được thêm với em có năm năm nữa. Thương mẹ quá, em nghĩ ra một cách, em liền liều xé nhỏ những cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ, nhiều đến khi không còn đếm được bông hoa có bao nhiêu cánh nữa. Nhờ đó mà mẹ em đã khỏi bệnh và sống rất lâu bên người con hiếu thảo của mình. Bông hoa trắng với vô số cánh nhỏ đó đã trở thành biểu tượng của sự sống, là ước mơ trường tồn, là sự hiếu thảo của nguời con đối với mẹ, là khát vọng chữa lành mọi bệnh tật cho mẹ của người con. Ngày nay, bông hoa đó được người đời gọi là hoa cúc trắng.

(Phỏng theo Truyện cổ tích - Sách Ngựa Gióng)

Hết

Họ và tên thí sinh:……………..Số báo danh:……………………

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐÁP ÁN VÀ BIẾU ĐIỂM**

**TIỀN HẢI ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**(đáp án gồm 03 trang)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** | **ĐIỂM** |
|  |  | **Đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi** | 6.0 |
| **I. ĐỌC HIỂU** | **1** | - Nội dung chính của bài thơ là: Ý nghĩa của lời chào. | 1.0 |
| **2** | - Theo tác giả, lời chào được ví với những hình ảnh:  - Hoa  - Cơn gió mát  - Một bàn tay  (HS tìm được từ 2 đến 3 hình ảnh thì cho 1,0 điểm, nếu HS chỉ tìm được 1 hình ảnh thì cho 0,25 điểm) | 1.0 |
| **3** | Biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ là: lời chào là hoa (0,5 điểm)  - Tác dụng.  + Làm cho câu thơ tăng sức gợi hình, gợi cảm, sinh động, hấp dẫn. (0, 5 điểm)  + Gợi ra và ca ngợi vẻ đẹp của lời chào, vẻ đẹp của lòng tốt,... (1,0 diem) | 2.0 |
| **4** | -HS có thể rút ra được nhiều bài học khác nhau từ bài thơ nhưng phải hợp lý, đảm bảo chuẩn mực đạo đức.  Có thể là:  + Lời chào mang lại rất nhiều điều tốt đẹp cho cuộc sống.  +Chúng ta hãy luôn mang theo lời chào…  - Trình bày đảm bảo về hình thức: khoảng 3 câu văn, rõ ràng mạch lạc.  (Nội dung 1,5 điểm, hình thức 0,5 điểm) | 2.0 |
| **II.VIẾT** | **1** | **Viết đoạn văn (từ 15 đến 20 dòng) nếu suy nghĩ của em về ý nghĩa của lời chào trong cuộc sống.** | **4.0** |
|  | **I. Yêu cầu chung:**  - Học sinh biết kết hợp các kĩ năng để làm mộ  đoạn văn nghị luận dung lượng từ 15 đến 20 dòng  - Văn viết có lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục, rõ rằng, mạch lạc. |  |
|  | **II. Yêu cầu cụ thể:** |  |
|  | **1. Về hình thức trình bày:**  - Bài viết đảm bảo hình thức của một đoạn văn, đảm bảo đủ số câu, số dòng quy định  - Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0.5 |
|  | **2.Về nội dung trình bày:**  -Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo được những ý cơ bản sau: |  |
|  | - Khẳng định lời chào có ý nghĩa quan trọng trong cuộc sống  - Lời chào thể hiện vẻ đẹp trong cách ứng xử, trong tâm hồn của mỗi người, giúp ta được mọi người yêu mén...  - Lời chào góp phần tạo nên mối quan hệ tốt đẹp, làm cho cuộc sống thêm ý nghĩa.  - Luôn mang theo lời chào  (Học sinh lấy dẫn chứng phù hợp) | 3.0 |
|  | **3.Sáng tạo:**  - Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc. | 0,5 |
|  | **2** | Kể tiếp câu chuyện “Đại bàng và gà” theo trí tưởng tượng của em | 10.0 |
|  |  | **I. Yêu cầu chung:**  -Học sinh biết viết một bài văn kể chuyện tưởng tượng, sử dụng ngôi kể phù hợp.  -Xây dựng cốt truyện theo trình tự hợp lí tình huống truyện hấp dẫn.  - Văn viết lưu loát, lời kể rõ ràng, có cảm xúc.  - Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |  |
|  |  | **II.Yêu cầu cụ thể:** |  |
|  |  | **1.Về nội dung**  - HS xuất phát từ sự việc đã cho và kể tiếp theo trí tưởng tượng của mình. Hs có thể tưởng tượng theo nhiều hướng khác khác nhau nhưng phải dám bảo tính nhân văn, có ý nghĩa giáo dục và phù hợp với chuẩn mực đạo đức. Có thể tưởng tượng và kể tiếp theo một số hướng sau:  + Đại bàng cố gắng tập bay và thành công. Đại bàng được ngắm nhìn khung cảnh đẹp đẽ, rộng lớn của bầu trời, được sống là chính mình, gặp lại bố mẹ và anh chị em nhà đại bàng nhưng nó vẫn luôn nhớ về gia đình, mang ơn mẹ gà...  + Đại bàng càng lớn càng nhận ra sự khác biệt của mình với anh em nhà gà. Nó hỏi và được mẹ gà giải thích. Dù hiểu ra mọi chuyện, dù khát khao được bay cao, bay xa nhưng nó vẫn rất yêu quý mẹ gà và gia đình gà nên nó chọn cuộc sống hiện tại. Vì đại bàng rất biết ơn mẹ gà và quý trọng những gì mình đang có. | 8.0 |
|  |  | **2.Về hình thức trình bày:**  - Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự có đủ 3 phần: Mở bài - Thân bài - Kết bài. | 1.0 |
|  |  | **3. Sáng tạo:**  - Có cách diễn đạt mới mẻ, kể chuyện hấp dẫn, thể hiện những cảm xúc và suy nghĩ một cách chân thật, tự nhiên. | 1.0 |

Lưu ý. Điểm của bài viết được chẩm trên phương diện toàn bài. Chú ý trán trong sự sáng tạo của học sinh.

**HẾT**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **(Đề kiểm tra có 01 trang)** | **ĐỀ KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 7**  **NĂM HỌC: 2022-2023**  **MÔN: Ngữ văn**  **(Thời gian làm bài: 120 phút)** |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Cha viết cho con từ chính cuộc đời cha*

*Những bài học một đời cay đắng*

*Cha gởi cho con chút nắng. Hãy giữ giữa tim con*

*Để khi con cất bước vào cuộc hành trình đầy gai và cạm bẫy*

*Con sẽ bớt thấy đau và đỡ phải tủi hờn.*

*Đừng hơn thua làm gì với cuộc đời, con ạ*

*Hãy để chị, để anh giành lấy phần họ muốn*

*Con hãy chậm bước dù là người đến muộn*

*Dù phần con chẳng ai nhớ để dành!*

*Hãy hân hoan với điều nhân nghĩa*

*Đừng lạnh lùng trước chuyện bất nhân*

*Và hãy tin vào điều có thật*

*Con người - sống để yêu thương.*

                                  (Trích *Gửi con* – Bùi Nguyễn Trường Kiên)

**Thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

**Câu 1:** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản trên.

**Câu 2:** Từ *“chút nắng”* trong *câu “Cha gửi cho con chút nắng”* có nghĩa là gì?

**Câu 3:** Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ nổi bật trong bốn câu thơ sau:

*Hãy hân hoan với điều nhân nghĩa*

*Đừng lạnh lùng trước chuyện bất nhân*

*Và hãy tin vào điều có thật:*

*Con người – sống để yêu thương.*

**Câu 4:** Em có đồng ý với cách nghĩ của người cha trong đoạn thơ trên không? Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT (14,0 điểm)**

**Câu 1** (4,0 điểm)

*Hãy lắng nghe những người lớn tuổi, nên nhớ rằng trước đây họ cũng trẻ và đã nếm trải những thất vọng của tuổi trẻ.*

                                           (L.Ettong, *Danh ngôn giáo dục*, NXB Thanh Niên)

Ở lứa tuổi thiếu niên, Em có đồng ý với lời khuyên trên không? Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày quan điểm của em về ý kiến trên.

**Câu 2** (10,0 điểm)

Trong các bài học vừa qua, em đã được “làm quen” với nhiều nhân vật văn học thú vị. Đó là các bạn nhỏ với tâm hồn trong sáng, tinh tế, nhân hậu như Mên, Mon (Bầy chim chìa vôi), An, Cò (Đi lấy mật),... và cả những người cha ( Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ), người thầy ( Người thầy đầu tiên),... hết lòng yêu thương con trẻ. Những nhân vật ấy chắc hẳn đã mang đến cho em nhiều cảm xúc và ấn tượng. Hãy viết bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật mà em yêu thích

                                                 ----- HẾT-----

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO    *(Hướng dẫn chấm có 03 trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 7**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN** |

**I. YÊU CẦU CHUNG**

**- GV** cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh

- Hướng dẫn chấm chỉ nêu những nội dung cơ bản, có tính định hướng.

Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng; cần đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, trân trọng khuyến khích những bài có cảm xúc và sáng tạo, có ý kiến và giọng điệu riêng, chấp nhận cách kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm nhưng phải hợp lý và có sức thuyết phục.

- Sau khi cộng điểm toàn bài, điểm làm tròn đến 0,25.

**II. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU** | | 6,0 |
| **Câu 1**  (1,0 điểm) | Thể thơ: tự do  Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm | 0,5  0,5 |
| **Câu 2**  (1,0 điểm | Từ *“chút nắng”*trong câu thơ *“Cha gửi cho con chút nắng”* có nghĩa là: ánh sáng, sư ấm áp hoặc: niềm tin, sự lạc quan, suy nghĩ tích cực... | 1,0 |
| **Câu 3**  (2,0 điểm) | HS xác định đúng một biện pháp tu từ: điệp ngữ “hãy”  Tác dụng của biện pháp tu từ đó trong đoạn thơ:  + Tạo sự hài hòa cân đối cho lời thơ  + Từ đó nhấn mạnh lời dặn dò, mong muốn của người cha đối với con: nghĩa vụ con phải thực hành để làm người, biết sống yêu thương không thờ ơ vô cảm... | 0,5    1,5 |
| **Câu 4**  (2,0 điểm) | *HS có thể lựa chọn quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình hoặc quan điểm riêng theo đúng chuẩn mực đạo đức, pháp luật*.  Sử dụng các kỹ năng bình luận để khẳng định quan điểm đúng hoặc bác bỏ, đảm bảo tính thuyết phục.  + Đồng tình: cách sống nhường nhịn *(Nêu lên được cái hay của cách sống này)*  + Không đồng tình: cách sống này dẫn đến cách sống an phận, dám đấu tranh.  *Lưu ý: học sinh có thể trình bày quan điểm riêng của mình... (nếu đảm bảo thuyết phục, Giảm khảo có thể cho điểm tối đa).* | 2,0 |
|  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II. PHẦN LÀM VĂN** | | **14,0** |
| **Câu 1**  (4,0 điểm) | ***Hãy lắng nghe những người lớn tuổi, nên nhớ rằng trước đây họ cũng trẻ và đã nếm trải những thất vọng của tuổi trẻ. Ở lứa tuổi thiếu niên, em có đồng ý với lời khuyên trên không? Vì sao? Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày quan điểm về ý kiến trên***. | **4,0** |
| a. Yêu cầu về hình thức  - Đảm bảo đúng yêu cầu của đoạn văn nghị luận: *Mở đoạn nếu được vấn đề, thân đoạn triển khai được vấn đề, kết đoạn kết luận được vấn đề ...*;Độ dài: Khoảng 200 chữ  - Xác định đúng vấn đề nghị luận | 0,25  0,25 |
| b.Yêu cầu về nội dung  Vận dụng tốt các thao tác lập luận; *kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng: rút ra bài học nhận thức và hành động.*  - Giải thích: Câu nói là lời khuyên về việc lắng nghe học hỏi, đồn nhận ý kiến của những người nhiều tuổi hơn ta. Vì họ từng trải, đã có kinh nghiệm về những vấp ngã, thất bại trong cuộc sống  - Phân tích bàn luận  + Qua sự trái nghiệm về những thử thách thất bại, người lớn tuổi có nhiều kinh nghiệm sống, vì thế họ cho ta những lời khuyên quý giả để thành công trong cuộc sống.  +Dẫn chứng. Cha mẹ luôn lấy những thành công hay thất bại của của cuộc đời mình để làm bài học dạy con với hi vọng con không mắc sai lầm, không vấp ngã...  Thầy cô là người chỉ vẽ, góp ý trang bị cho HS kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm tích lũy trong quá trình giảng dạy.  + Bàn luận. Tiếp thu, lắng nghe ý kiến của người đi trước một cách chọn lọc hợp lí đã giúp nhiều người thành công;  => Tuổi thiếu niên là lứa tuổi đang hình thành nhân cách còn nhiều hạn chế về kĩ năng, kinh nghiệm nên việc lắng nghe, trân trọng ý kiến người khác rất quan trọng giúp HS nhìn nhận, hoàn thiện bàn thần.  - Phê phán: những bạn còn non trẻ không chịu tiếp thu ý kiến của người đi trước bỏ ngoài tai những lời khuyên răn dẫn đến có những hành động và suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc.  - Không nên lắng nghe thụ động, máy móc mà phải biết chọn lọc ý kiến đúng, phù hợp hoàn cảnh, lứa tuổi  \* Bài học Để thành công bên cạnh lắng nghe người lớn mà con tiếp thu ý kiến của bạn bè. Mặt khác phải có kĩ năng tự đánh giá minh, tự học hỏi trong cuộc sống.  *(Lưu ý HS có thể lựa chọn cách diễn đạt khác, nhưng vẫn đảm bảo được nội dung theo yêu cầu của đề, GV chấm đánh giá cho điểm đảm bảo xem xét tính chính thể bài làm của HS).* | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo thể hiện suy nghĩ sâu sắc mới mẻ. | 0,25 |
| d. Chính tả, dùng từ, đặt câu : Đảm bảo qui tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
| **Câu 2**  (10 điểm) | **Hãy viết bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật mà em yêu thích.** | **10,0** |
| a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn có đầy đủ mở bài thân | 0,5 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: lựa chọn một nhân vật trong các truyện em đã học | 0,5 |
| c. Nội dung: HS có thể lựa chọn nhiều cách diễn đạt khác nhau, nhưng cần đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích đặc điểm nhận vật  - Mở bài: giới thiệu tác phẩm văn học và nhân vật, nêu khái quát ấn tượng về nhân vật (0,5)  - Thân bài: phân tích đặc điểm của nhân vật (7,0 đ)  + Nhân vật đó xuất hiện như thế nào? )  + Các chi tiết miêu tả hành động của nhân vật đó.  + Ngôn ngữ của nhân vật 4 Những cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật như thế nào?  + Mối quan hệ của nhân vật đó với các nhân vật khác  - Kết bài: Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật (0,5đ) | 8,0 |
| d. Sáng tạo: *Bài viết cần có cách diễn đạt độc đảo, sáng tạo, thể hiện được quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc nhưng không trải với chuẩn mực đạo đức và xã* | 0,5 |
| e. Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt, chữ viết rõ ràng, sạch đẹp.* | 0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO | **ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI** |
| **HUYỆN VŨ THƯ** | **Môn: Ngữ văn lớp 7** |
| ĐỀ THI CHÍNH THỨC | Năm học 2022-2023 |
| *(Thời gian làm bài: 120 phút)* |

**Câu 1**: *(8 điểm)*

Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

“Em vươn vai đứng dậy  
Trái đất đã xanh rồi  
Giữa biêng biếc mây trời  
Tiếng chim vui ngọt quá

Quàng khăn xanh biển cả  
Khoác áo thơm hương rừng  
Trái đất mang trên lưng  
Những đứa con của đất

Tuy màu da có khác  
Nhưng vẫn chung nụ cười  
Như biển cả không vơi  
Một màu xanh thăm thẳm...”

(Trích”*Em nghĩ về Trái Đất*”-Nguyễn Lãm Thắng)

**Câu 2**: *(12 điểm)*

“Xây dựng môi trường học đường không khói thuốc.”

Em có tán thành với ý kiến đó không? Hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

..........................................................Hết.........................................................................

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 7**

**Năm học: 2022-2023**

MÔN: NGỮ VĂN

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** | **ĐIỂM** |
| **Câu 1** | Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ trích trong bài thơ “Em nghĩ về Trái Đất” của Nguyễn Lãm Thắng | **8,0** |
| 1. **Yêu cầu chung**:   - HS biết viết một bài văn cảm nhận được cái hay, cái đẹp của đoạn thơ trích trong bài “Em nghĩ về Trái Đất” ủa Nguyễn Lãm Thắng.  - Bài viết có bố cục mạch lạc rõ ràng.  - Chữ viết đẹp, trình bày sạch sẽ, khoa học |  |
| 1. **Yêu cầu về nội dung:** (7 điểm)   HS có thể diễn đạt bằng nhiều cách song phải đảm bảo được các ý cơ bản sau:  **a.Mở bài:**  - Giới thiệu được tác giả Nguyễn Lãm thắng và bài thơ “Em nghĩ về Trái Đất”.  - Nêu ấn tượng, cảm xúc khi đọc đoạn thơ và trích dẫn.  **b.Thân bài**: (5 điểm)  **Lần lượt trình bày những cảm xúc, suy nghĩ về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:**  **\* Cảm nghĩ về nội dung**  - Trong cảm nhận của em bé, Trái đất là một hành tinh xinh đẹp: có mây trời xanh biếc, có tiếng chim ca líu lo, biển cả mênh mông, rừng già thơm hương lá… tràn đầy màu xanh, rộn rã tiếng ca vui, ngọt ngào hương sắc.  - Trái Đất được hình dung như một bà mẹ vĩ đại quàng trên mình chiếc khăn xanh là biển cả, khoác tấm áo thơm là cây rừng, mang trên lưng mình những đứa con của đất. Hình ảnh nhân hóa càng làm cho Trái Đất trở nên gần gũi, thân thương.  - Trái đất còn là một hành tinh tuyệt vời bởi tràn ngập tiếng cười, tình yêu thương: tuy có khác nhau về màu da, sắc tộc nhưng mọi người đều yêu thương, gắn kết.  **\* Cảm nghĩ về nghệ thuật:**  - Đoạn thơ được viết bằng thể thơ 5 chữ ngắn ngọn, hình ảnh thơ gần gũi | **0,5**  **0,5**  **1,0**  **1,0**  **1,0**  **0,5**  **1,0** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Yêu cầu chung:**  **1.     Yêu cầu về hình thức**  - Học sinh xác định đúng kiểu văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống:  - Biết viết một bài văn nghị luận có bố cục đầy đủ, hoàn chỉnh, luận điểm rõ ràng, có dẫn chứng lỹ lẽ phù hợp, lập luận chặt chẽ…  - Phần than bài chia đoạn hợp lý theo luận điểm  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt,…  - Diễn đạt trôi chảy, trình bày sạch đẹp, có tố chất văn chương |  |
|  | **II.  Yêu cầu về nội dung:** Học sinh xác định đúng vấn đề và phạm vi nghị luận, có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các nội dung sau: |  |
|  | a. Mở bài:  - Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận.  - Bày tỏ quan điểm tán thành | 0,5    0,5 |
|  | **b. Thân bài**  **\* Vấn đề gợi ra cách hiểu nào?**  - Xây dựng môi trường học đường không khói thuốc: là không để hiện tượng hút thuốc lá diễn ra ở học sinh, trong các nhà trường, các cơ sở giáo dục, tạo ra một môi trường giáo dục lành mạnh để giáo dục đạo đức học sinh…  => Khẳng định: ý kiến hoàn toàn đúng đắn. | 1,0      0,5 |
|  | **\* Vì sao bày tỏ thái độ tán thành?**  Môi trường giáo dục phải trong sạch, lành mạnh mới định hướng phát triển nhân cách, đạo đức học sinh, tạo được niềm tin của gia đình, xã hội…  Hiện trang: Thuốc lá đang len lỏi vào các cơ sở giáo dục, trường học.  + Có nhiều loại thuốc lá: thuốc lá thông thường, thuốc lá điện tử. Thuốc lá điện tử có nhiều hình thức mới lạ bắt mắt, hương bị khác nhau…  + Trong các nhiều các cơ sở giáo dục xảy ra hiện tượng học sinh hút thuốc lá…  + Nhiều học sinh hút thuốc lá, thuốc lá điện tử, hút lén hút trong các khu nhà vệ sinh, lán xe, ngoài cổng trường,…  + Hiện tượng hút thuốc lá diễn ra ở cả nam và nữ, gia tang ở lứa tuổi từ 13- 18… | 1,0    1,5          1,0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | – Nguyên nhân của hiện tượng:  + Học sinh đang ở tuổi phát triển tâm sinh lý, muốn khẳng định cái tôi cá nhân, thể hiện bản thân trước bạn bè và mọi người.  + Do sự tò mò, học hỏi, bắt chước, thử cảm giác mới lạ…  + Chưa nhân thức được tác hại của thuốc lá,…  + Do áp lực học tập, áp lực từ gia đình học sinh tìm đến thuốc lá để giải tỏa tâm lí,…  + Do trong thuốc lá, thuốc lá điện tử có chất gây nghiện…  + Bị bạn bè rủ rê,…  + Gia đình, nhà trường chưa quản lí chặt chẽ…  – Hậu quả:  + Hút thuốc lá ảnh hưởng rất lớn đến bản than người hút:  Thuốc lá chứa các chất vô vùng độc hại. Trong thuốc lá có tới 5000 chất hóa học, có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, gây ra các bệnh: viêm phổi, thực quản,… chứa chất gây ung thư đặc biệt là ung thư vòm họng, ung thư phổi.  Thuốc lá, đặc biệt là thuốc lá điện tử còn ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, tái tạo tế bào cơ thể, đẩy nhanh quá trình lão hóa, suy giảm trí nhớ… Có những trường hợp phải vào viện cấp cứu…  Không chú tâm vào việc học, học hành sa sút,…  Dễ sa vào các tệ nạn xã hội khác: trộm cắp tiền của bố mẹ, bạn bè, người thân…  + Không chỉ gây hại cho bản thân người hút mà khói thuốc lá còn ảnh hưởng đến người xung quanh, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em…  + Ảnh hưởng đến gia đình, nhà trường…  + Ảnh hưởng môi trường sống: Khói thuốc, tàn, tẩu thuốc lá, thuốc lá điện tử hết pin… | 2,0 |
|  | **\*Bàn luận và mở rộng**  - Hút thuốc lá và thuốc lá điện tử không chỉ là vấn đề được quan tâm trong học đường mà cả ngoài xã hội…  - Để tuyên truyền về tác hại của thuốc lá, những nơi công sở, bệnh viện trường học có các khẩu hiệu “No smoking”, trên các bao bì thuốc lá in dòng chữ “Hút thuốc lá có hại cho sức khỏe”, các hình ảnh về tác hại của thuốc lá… | 0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **\* Bài học nhận thức và hành động:**  - Nhận thức đúng đắn và sâu sắc về tác hại của thuốc lá và thuốc lá điện tử...  - Cần phải nghiêm túc thực hiện nội quy quy định của nhà trường,...  - Có hình thức phê bình, xử phạt những học sinh vi phạm  - Chăm chỉ học tập rèn luyện, trang bị kĩ năng sống cần thiết...  - Tuyên truyền về hậu quả của thuốc lá, vận động bạn bè người thân tránh xa thuốc lá...  - Gia đình nhà trường cần quan tâm, quản lý chặt chẽ con em.. | 1,5 |
|  | **c. Kết bài**  - Mở rộng, kết luận lại vấn đề.  - Học sinh liên hệ bản thân | 0,5  0,5 |
|  | **3. Sáng tạo:** Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có cách diễn đạt mới mẻ  - Có những dẫn chứng; lập luận thuyết phục, chặt chẽ; có thêm luận điểm mở rộng... | 1,0 |

**Lưu ý:**

- Trên đây chỉ là một vài gợi ý. Giám khảo cần vận dụng biểu điểm một cách linh hoạt, tránh máy móc, nêu khuyến khích các bài viết có sự sáng tạo.

- Điểm toàn bài làm tròn đến 0,5 đ.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN YÊN ĐỊNH** | **KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG MŨI NHỌN CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 7** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  *(Đề thi có 02 trang, gồm 11 cấu)*  Ngày thi 20/4/2023 |

**Phần I: ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau:**

**NHỮNG ĐIỀU BÉ NHỎ**

*Những giọt nước bé nhỏ,*

*Những hạt bụi đang bay*

*Đã làm nên biển lớn*

*Và cả trái đất này.*

*Cũng thế, giây và phút,*

*Ta tưởng ngắn, không dài,*

*Đã làm nên thế kỷ,*

*Quá khứ và tương lai.*

*Những sai lầm nhỏ bé,*

*Ta tưởng chẳng là gì,*

*Tích lại là tai họa,*

*Làm ta chệch hướng đi.*

*Những điều tốt nhỏ nhặt,*

*Những lời nói yêu thương*

*Làm trái đất thành đẹp,*

*Đẹp như chốn thiên đường.*

(Chuyến du hành của những giọt nước, Nhiều tác giả, NXB Kim Đồng, 2016)

**Lựa chọn đáp án đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 6)**

**Câu 1. *(0,5 điểm)* Các phương thức biểu đạt sử dụng trong bài thơ trên là:**

A. Biểu cảm, miêu tả.

B. Biểu cảm, thuyết minh.

C. Biểu cảm, nghị luận.

D. Biểu cảm, tự sự.

**Cầu 2. *(0,5 điểm)* Những điều bé nhỏ được nhắc đến trong bài thơ là gì?**

A. Giọt nước, hạt bụi, giây, phút, sai lầm nhỏ, điều tốt nhỏ.

B. Giọt nước, hạt bụi, biển lớn, trái đất.

C. Giọt nước, hạt bụi, biển lớn, trái đất, sai lầm nhỏ, điều tốt nhỏ.

D. Thế kỉ, quá khứ, tương lai.

**Câu 3. *(0,5 điểm)* Những điều tốt nhỏ và những lời nói yêu thương tạo nên những gì?**

A. Làm nên biển lớn.

B. Làm nên trái đất.

C. Làm nên thế kỉ,

D. Làm trái đất thành đẹp như chốn thiên đường,

**Câu 4. *(0,5 điểm)* Hai biện pháp nghệ thuật tiêu biểu trong bài thơ trên là:**

A. So sánh, nhân hóa.

B. Điệp ngữ, đối lập.

C. Điệp ngữ, so sánh.

D. So sánh, liệt kê.

**Câu 5. (0,5 điểm) Điểm giống nhau trong lập luận của mỗi khổ thơ là gi?**

A. Đưa ra những sự vật, những điều nhỏ bé từ đó đi đến sự khẳng định: Chính những điều nhỏ bé vụn vặt lại là nguyên nhân dẫn tới những kết quả to lớn.

B. Đưa ra những sự vật, những điều nhỏ bé từ đó khẳng định sự đối lập, tương phản giữa các sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan.

C. Đưa ra những sự vật, những điều nhỏ bé trong cuộc sống để đi đến kết luận về sự gắn bó mật thiết giữa các sự vật, hiện tượng.

D. Đưa ra những điều lớn lao, từ đó đi đến kết luận nguyên nhân dẫn đến những kết quả to lớn ấy chính là từ những điều nhỏ bé.

***Câu 6. (0,5 điểm) Nội dung của bài thơ là gì?***

A. Lý giải nguyên nhân dẫn đến những điều lớn lao

B. Lý giải nguyên nhân dẫn đến những điều nhỏ bé.

C. Khẳng định ý nghĩa, vai trò của những điều lớn lao.

D. Khẳng định ý nghĩa, vai trò của những điều nhỏ bé.

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7*. (1,0 điểm)*** Chỉ ta các từ ngữ, hình ảnh mang ý nghĩa đối lập trong khổ thơ thứ nhất và nêu hiệu quả của các từ ngữ, hình ảnh đó.

**Câu 8. *(1,0 điểm)*** Nội dung khổ thơ cuối gợi cho em suy nghĩ gì?

**Câu 9*. (1,0 điểm*)** *Em có đồng tình với quan điểm của nhà thơ trong khổ thơ sau không? Vì sao?*

*Những sai lầm nhỏ bé*

*Ta tưởng chẳng là gì,*

*Tích lại là tai họa,*

*Làm ta chệch hướng đi.*

**PHẦN II. VIÉT (14,0 điểm)**

**Câu 1. *(4,0 điểm****)* Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của những điều bé nhỏ, giản dị.

**Câu 2. *(10,0 điểm)*** Nhận xét về bài thơ Quê hương của Tế Hanh (SGK Ngữ văn 7, tập 1, Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, NXBGDVN),có ý kiến cho rằng:

*Sức hấp dẫn của những vần thơ viết về quê hương của Tế Hanh không chỉ dừng lại ở việc miêu tả cảnh vật vùng biển kỳ vĩ mà hồn thơ Tế Hanh còn dành tình yêu đặc biệt với những người dân vạn chài nơi đây.*

Từ những cảm nhận về bài thơ, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

………….HẾT………….

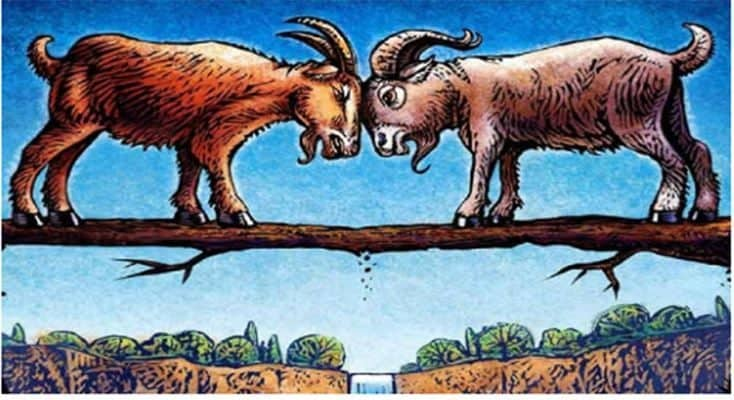
Họ và tên thí sinh..................................................Số báo danh:.................

***Giám thị không giải thích gì thêm***

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THỊ XÃ SA PA** | **KỲ THI CHỌN HSG LỚP 7 CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  ***Môn thi: Ngữ Văn 7*** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | *Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề (Đề thi gồm có 01 trang, 02 câu)* |

*Câu 1 (8,0 điểm)*

Em hãy quan sát bức tranh, viết bài văn nghị luận về vấn đề tranh giành và nhường nhịn.



***Câu 2 (12.0 điểm)***

Em hãy viết bài văn chứng minh rằng bài thơ "Đồng dao mùa xuân" của Nguyễn Khoa Điềm là lời ngợi ca, bày tỏ lòng biết ơn những người lính trẻ đã dẫng hiến tuổi xuân cuộc đời mình kết thành những mùa xuân vĩnh cửu cho dân tộc, đất nước.

--------*Hết*--------

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI CẤP**

**THÀNH PHỐ THÁI BÌNH THÀNH PHỐ NĂM: 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

Thời gian 120 phút (không kể thời gian giao đề)

**Câu 1: (8,0 điểm)**

*Khi biết tha thứ, bạn sẽ sống chậm lại, suy nghĩ khác đi và yêu thương nhiều hơn.*

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về sự cần thiết của việc biết tha thứ trong cuộc sống.

**Câu 2: (12,0 điểm)**

Trình bày cảm nghĩ của em về bài thơ sau:

**ĐƯA CON ĐI HỌC**

**Tế Hanh**

Sáng nay mùa thu sang

Cha đưa con đi học

Sương đọng cỏ bên đường

Nắng lên ngời hạt ngọc

Lúa đang thì ngậm sữa

Xanh mướt ngập cao đầu

Con chìm quanh bỡ ngỡ

Sao chẳng thấy trường đâu?

Hương lúa toả bao la

Như hương thơm đất nước

Con ơi đi với cha

Trường của con phía trước

(In trong Khúc ca mới, NXB Văn học, 1966, tr.23)

***\*Chú thích:***

Tế Hanh (1921-2009) quê ở một làng chài ven biển thuộc tỉnh Quảng Ngãi. Cuộc sống của con người, hình ảnh của quê hương là nguồn cảm hứng suốt đời trong thơ ông. Thơ Tế Hanh dễ đi vào lòng người nhờ cảm xúc chân thành mà tinh tế, thiết tha; lời thơ giản dị, giàu hình ảnh; giọng thơ nhẹ nhàng, sâu lắng. Nhiều tập thơ của ông có sức sống vượt thời gian.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7**

**THÀNH PHỐ THANH HÓA THÀNH PHỐ NĂM: 2022-2023**

(Đề thi có 02 trang, gồm 11 câu) **MÔN: NGỮ VĂN 7**

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

1. **ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thức hiện các yếu cầu:**

1. *Những giọt nước bé nhỏ (3) Những sai lầm nhỏ bé*

*Những hạt bụi đang bay Ta tưởng chắng là gì*

*Đã làm nên biển lớn Tích lại là tai họa*

*Và cả trái đất này Làm ta chệch hướng đi.*

*(2)* *Cũng thế, giây và phút (4) Những điểu tốt nhỏ nhặt*

*Ta tưởng ngắn không dài Những lời nói yêu thương*

*Đã làm nên thế kỷ Làm trái đất thành đẹp*

*Quá khứ và tương lai* *Đẹp như chốn thiên đường*

(***Chuyển du hành của những giọt nước***,NXB Kim Đồng,2016)

**Khoang tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất (từ câu 1 đến 8 mỗi câu 0,5 điểm)**

**Câu 1**: Xác định thể thơ của văn bản

A.Thơ tự do B. Thơ 5 chữ

C. Thơ 4 chữ D. Thơ lục bát

**Câu 2:** Những điểu bé nhỏ được nhắc đến trong hai khổ thơ đầu là

A. Giọt nước, hạt nụi, giây, phút B. Giọt nước, hạt bụi, giây, thế kỉ

C. Giọt nước, giây, phút, biển lớn D. Giọt nước, hạt bụi, quá khứ, tương lai

**Câu 3:** Những điểu nhỏ nhặt và những lời nói yêu thương tạo nên điều gì

A. Làm nên biển lớn B. Làm nên thế kỉ

C. làm trái đất thành đẹp D. Làm nên thế kỉ

**Câu 4:** Điểm giống nhau trong cách lập luận ở mỗi khổ thơ

A. Đưa ra những sự vật, những điểu nhỏ nhé từ đó đi đến khẳng định từ những điều tưởng nhỏ bé, vụn vặt ấy lại dẫn đến những điều to lớn

B. Đưa ra những sự vật, những điểu nhỏ nhé từ đó đi đến khẳng định sự đối lập,tương phản giữa các sự vật, biểu hiện trong thế giới khách quan

C. Đưa ra những sự vật, những điểu nhỏ nhé từ đó đi đến khẳng định sự gắn bó mật thiết giữa các sự vật, hiện tượng

D. Đưa ra những sự vật, những điểu nhỏ nhé từ đó kết luận nguyên nhân làm nên những điều nhỏ bé

**Câu 5:** Hai câu thơ: “ Những giọt nước bé nhỏ , Những hạt bụi đang bay” sự dụng biện pháp tu từ nhân hóa đúng hay sai?

A.Đúng B.Sai

**Câu 6:** Nối từ ngữ (cột A) tương ứng với phép liên kết ( cột B) được sử dụng trong khổ thơ đầu

|  |  |
| --- | --- |
| A(từ) | B(phép liên kết) |
| 1-Những  2-Và | a- Phép thế |
| b-Phép lặp |
| c-Phép thế |
| d-Phép liên tưởng |

**Câu 7:** Từ “nhỏ nhặt” trong câu “Những điều tốt nhỏ nhặt” được hiểu như thế nào?

A. Lặt vặt, bình thường B. Tiếu tiết, vụn vặt

C. Hẹp hòi, cá nhân D. Bé, không đáng kể

**Câu 8:** Nội dung chính của bài thơ

A. Lí giải nguyên nhân dẫn đến những điều lớn lao

B. Lí giải nguyên nhân dẫn đến những điều nhỏ bé

C. Khẳng định ý nghĩa của những điều tưởng chừng nhỏ bé

D. Khẳng định ý nghĩa của những điều lớn lao

**Câu 9:** Em có đồng tình với quan điểm của nhà thơ trong khổ thơ sau không?Vì sao?

Những sai lầm nhỏ bé

Ta tưởng chẳng là gì

Tích lại là tai họa

Làm ta chệch hướng đi

**Câu 10 (4 điểm):** Từ nội dung văn bản trên, viết một đoạn *( khoảng 150 chữ)* trình bày ý nghĩa của những lời nói yêu thương.

1. **VIẾT (10.0 điểm):**

Nhà văn Nguyễn Minh Châu cho rằng: “Thiên chức của nhà văn là suốt đời đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người”. Từ việc phân tích nhân vật thầy hiệu trưởng trong câu chuyện dưới đây tác giả Edmondo De Amixi em hãy phát hiện “hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn” của nhân vật này.

**UBND THỊ XÃ KINH MÔN ĐỀ GIAO LƯU OLYMPIC**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2022-2023**

Môn: Ngữ Văn 7

ĐỀ CHÍNH THỨC Thời gian làm bài 150 phút

(Đề thi gồm 01 trang)

**I. Đọc – hiểu (3,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**RA VƯỜN NHẶT NẮNG**

Ông ra vườn nhặt nắng

Tha thẩn suốt buổi chiều

Ông không còn trí nhớ

Ông chỉ còn tình yêu

Bé khẽ mang chiếc lá

Đặt vài vệt nắng vàng

Ông nhặt lên chiếc nắng

Quẩy nhẹ mùa thu sang.

*(Nguyễn Thế Hoàng Linh. Nguồn* [*http://www.facebook.com/ravuonnhatnang/*](http://www.facebook.com/ravuonnhatnang/)*)*

**Câu 1 (1,0 điểm):** Em hiểu gì về hình ảnh “*người ông*” và tình cảm của tác giả dành cho “*người ông*” trong bài thơ trên?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Tìm và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ tiêu biểu được sử dụng trong hai câu thơ sau:

“Ông ra vườn nhặt nắng

Tha thẩn suốt buổi chiều”

**Câu 3 (1,0 điểm):** Bài thơ trên gửi tới chúng ta bức thông điệp gì? Em có tìm thấy sự đồng điệu với bức thông điệp mà tác giả gửi gắm không?

**II. Viết (7,0 điểm):**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Lối sống vô cảm đang ngày càng trở nên phổ biến trong giới trẻ hiện nay. Em hãy viết đoạn văn *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ của mình về **tác hại của lối sống vô cảm.**

**Câu 2 (5,0 điểm):**

*“Nhà văn phải là người gắng đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người”* (Nguyễn Minh Châu). Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy phân tích nhân vật thầy Đuy- sen trong văn bản *“Người thầy đầu tiên”* của nhà văn Trin-ghi- dơ Ai-tơ-ma-tốp để thể hiện cách hiểu của mình.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI OLYMPIC**

**---------------- NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**Môn: Ngữ Văn 7**

(Hướng dẫn chấm gồm 05 trang)

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

-Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt đáp án, nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có sáng tạo, diễn đạt linh hoạt, giàu cảm xúc, hình ảnh…

-Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng những đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

-Lưu ý: Điểm trong bài thi có thể lẻ đến 0.25 điểm.

1. **YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1. **ĐỌC HIỂU** | **1** | - Hình ảnh người ông: Tuổi cao, sức yếu, trí nhớ giảm sút đi nhiều.  - Tình cảm của tác giả dành cho *“người ông”*: Luôn yêu thương, kính trọng, thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ…dù ông đã già cả, mất trí nhớ. | 0,5  0,5 |
| **2** | -Biện pháp tu từ ẩn dụ: “nhặt nắng”  (Lưu ý: HS nêu *biện pháp tu từ ẩn dụ chuyển đổi cảm giác* giám khảo vẫn ghi điểm tối đa).  -Tác dụng:  +Làm cho câu thơ thêm sinh động, giàu sức gợi hình, gợi cảm gấy ấn tượng cho người đọc, người nghe.  +Thể hiện cái nhìn trong trẻo, tình cảm ăm ắp yêu thương của người cháu dành cho ông; gợi hình dung người ông đã già không còn minh mẫn vào mỗi buổi chiều thường tha thẩn nơi khu vườn nhỏ vui đùa cùng nắng chiều… | 0,5  0,25  0,25 |
| **3** | - Bài thơ gửi tới chúng ta bức thông điệp:  +Biết quan tâm, chia sẻ, yêu thương, kính trọng…người thân trong gia đình đặc biệt là những người lớn tuổi.  + Biết trân quý, góp nhặt những niềm vui bình dị trong cuộc sống hàng ngày.  + Biết mở rộng tâm hồn để lắng nghe, cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời…  - Liên hệ bản thân (HS liên hệ hợp lí những suy nghĩ nhận thức của bản thân: *Luôn biết nâng niu, thân trọng tình cảm gia đình; Sống hòa hợp, gần gũi với thiên nhiên…*) | 0,5  0,5 |
| 1. **VIẾT** |  | 1. **Yêu cầu về hình thức, kĩ năng**   - Đảm bảo hình thức của đoạn văn nghị luận xã hội.  - Đảm bảo chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.  - Có sự kết hợp hài hòa giữa lí lẽ và bằng chứng.  - Diễn đạt mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc. | 0,25 |
|  | 1. **Yêu cầu về nội dung kiến thức:**   -Xác định đúng vấn đề nghị luận  -HS có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng phải hợp lí, có tính thuyết phục và cần đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau: | 1,75 |
| **1** | - Lối sống vô cảm gây ra nhiều tác hại cho cá nhân và cộng đồng.  - Vô cảm là trạng thái con người không có tình cảm, sống khép mình lại, vô tình, thờ ơ, lạnh nhạt với tất cả mọi người, mọi việc xung quanh…  - Trình bày *những tác hại của lối sống vô cảm*  *-* Lối sống vô cảm sẽ khiến con người ngày càng xa rời cuộc sống, rơi vào trạng thái cô lập  - Vô cảm khiến con người không cảm nhận được tình yêu thương của mọi người xung quanh; không biết chia sẻ và cảm thông trước nỗi khổ niềm đau của người khác.  - Lối sống vô cảm còn khiến con người có những hành vi sai lầm, phạm pháp, đi ngược lại với chuẩn mực đạo đức và thuần phong mĩ tục.  - Nhiều bạn trẻ ngày nay có lối sống vô cảm luôn có xu hướng khép kín, thu mình, không biết chia sẻ, giúp đỡ cha mẹ, ông bà, người thân trong gia đình  …  - Liên hệ bản thân, nêu bài học phù hợp.  - Đưa ra thông điệp: Chúng ta không thể hạnh phúc khi sống trong sự thờ ơ, vô cảm. Hãy sẵn sàng loại bỏ căn bệnh này để tạo dựng một xã hội tràn ngập tình yêu thương. | 0,25  0,25  1,0  0,25 |
|  | **\* Yêu cầu về hình thức, kĩ năng**  - Viết thành bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật văn học gắn với ý kiến được nêu. Bài làm đảm bảo đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề  - Xác định đúng kiểu bài: phân tích nhân vật thầy Đuy-sen gắn với ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu. | 0,25  0,25 |
|  |  | - Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện những hiểu biết đầy đủ, sâu sắc về đặc điểm của nhân vật; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. | 4,0 |
|  |  | **\* Yêu cầu cụ thể:**  Bài viết cần đảm bảo các nội dung:   1. **Mở bài:**   - Dẫn dắt ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu: thiên chức “đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn con người của người cầm bút đã được nhà văn Trin-ghi-dơ Ai-tơ-ma-tốp thể hiện qua nhân vật thầy Đuy-sen trong đoạn trích “Người thầy đầu tiên”.   1. **Thân bài**   **\* Giải thích:**  - Nhà văn là người sáng tác ra các tác phẩm văn học.  - “*Gắng đi tìm”* chính là quá trình tìm hiểu, phát hiện, ngợi ca những vẻ đẹp phẩm chất của con người.  - Nguyễn Minh Châu dùng cách nói giàu hình ảnh “những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người” để nói về vẻ đẹp ẩn sâu, khuất lấp bên trong con người. | 0,5  0,25 |
|  | **2** | **\* Phân tích đặc điểm nhân vật thầy Đuy-sen để làm rõ ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu** dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm (ngôn ngữ, hành động, cử chỉ…). Mỗi đặc điểm của nhân vật học sinh có thể xây dựng dạng một đoạn văn.  ***- Thầy Đuy-sen là người thầy vĩ đại, rất giàu tình yêu thương học trò.***  + Là một thanh niên trẻ mới về làng với khao khát cháy bỏng là mong muốn các em nhỏ được đến trường học chữ nên thầy đã không quản ngại khó khăn, vất vả để cải tạo nhà kho cũ thành lớp học. Một mình thầy sửa sang, dọn dẹp, trữ củi, bắc ống khói, dắp lò sưới…  + Thầy sẵn sàng làm mọi việc để bảo vệ học trò.  (HS nêu bằng chứng trong tác phẩm: lần đầu gặp gỡ các em nhỏ thì thái độ, lời nói cử chỉ… của thầy ra sao…; Thầy sẵn sàng bế, cõng các em nhỏ qua suối trong mùa đông giá buốt; thầy cố gắng kiếm gỗ bắc cầu qua suối; lấy đá, đất đắp thành ụ để các em nhỏ bước qua đỡ ướt chân; thầy lo lắng, vội vàng giúp đỡ An- tư- nai khi chân cô bé bị chuột rút…)  ***- Thầy Đuy- sen là người thầy mẫu mực, nhiệt huyết, nhân hậu, vị tha, có cách ứng xử khéo léo.***  + Thầy luôn thấu hiểu những mong muốn của học trò, động viên khích lệ bằng thái độ trìu mến, yêu thương…Khi đưa các em qua suối bị những kẻ thù nhà giàu cười nhạo thầy đã bình tĩnh ứng xử lịch sử, tế nhị, có văn hóa…trở thành tấm gương cho học trò noi theo; thầy luôn động viên và mong muốn cho An- tư- nai được ra thành phố học tập…  **- Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn**  + Vẻ đẹp phẩm chất của nhân vật thầy giáo Đuy- sen hiện lên qua hành động, cử chỉ, lời nói (đối thoại) đồng thời còn được thể hiện qua cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật khác (An-tư-nai).  + Kết cấu hai mạch kế lồng ghép tạo sức hấp dẫn, người kể xưng tôi tạo thuận lợi cho việc bày tỏ suy nghĩ, đánh giá về nhân vật thầy Đuy- sen  + Ngôn ngữ giàu hình ảnh, đậm chất thơ…  **- Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật:**  + Thầy Đuy- sen là người thầy nhiệt huyết, giàu tình yêu thương, hết long vì học trò than yêu.  + Nhân vật thầy Đuy- sen là biểu tượng về người thầy mẫu mực lấy tình yêu thương để cảm hóa học trò.  + Gợi niềm trân trọng, biết ơn những người thầy và bồi đắp cho mỗi chúng ta lối sống nhân hậu, vị tha yêu thương mọi người.  **\* Đánh giá và mở rộng vấn đề**  - Thông qua việc xây dựng hình tượng nhân vật thầy Đuy- sen, nhà văn Trin- ghi- dơ Ai- tơ- ma- tốp đã khám phá được vẻ đẹp cao quý ẩn sâu trong tâm hồn con người để từ đó giúp người đọc thêm tin yêu vào con người, vào cuộc sống. Một ngườ thấy rất đỗi giản dị nhưng đằng sau sự giản dị ấy lại là một vẻ đẹp tâm hồn cao quý mà nhà văn Trin- ghi- dơ Ai- tơ- ma- tốp đã tìm kiếm và khám phá ra.  -Ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu đã thể hiện một quan niệm hết sức sâu sắc về vai trò của nhà văn trong quá trình sáng tạo nghệ thuật. Hành trình “đi tìm hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người” phải chăng ý muốn nói đến những vẻ đẹp cao quý khuất lấp tận sâu tâm hồn phải tìm kĩ mới phát hiện ra. Trách nhiệm của nhà văn chân chính là phải tìm kiếm và khám phá được những vẻ đẹp ấy… | 1,0  0,75  0,5  0,5  0,5  0,25 |
|  |  | **3. Kết bài:** Đánh giá khái quát về nhân vật thầy Đuy- sen và ấn tượng của bản than đối với nhân vật. | 0,5 |
|  |  | **Sáng tạo:** cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề yêu cầu.  **Chính tả, dùng từ, đặt câu:** đảm bảo quy tắc chính tả, dung từ, đặt câu. | 0,25 |

**\* Lưu ý chung:**

Trong qua trình chấm điểm, giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh; chú ý linh hoạt, trân trọng, ghi nhận những bài viết giàu hình ảnh, cảm xúc, sáng tạo.

Chấp nhận các ý sáng tạo hợp lí khác ngoài hướng dẫn chấm

Điểm của bài thi là tổng điểm của các câu cộng lại, làm tròn đến 0,25 điểm.

**----------------------------Hết--------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ NGHI SƠN** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC 2022 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 7** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  *(Đề thi có 02 trang, gồm 11 cấu)* |

**Phần I. Đọc hiểu (10,0 điểm)**

Đọc văn bản ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**CÂU CHUYỆN VỀ HAI HẠT LÚA**

Có hai hạt lúa nọ được giữ lại để làm hạt giống cho vụ sau vì cả hai đều là những hạt lúa tốt đều to khỏe và chắc mấy.

Một hôm, người chủ định đem chúng gieo trên cánh đồng gần đó. Hạt thứ nhất như thầm: "Dại gì ta phải theo ông chủ ra đồng. Ta không muốn ca thân hình phải nát tan trong đất. Tốt nhất ta hãy giữ lại tất cả chất dinh dưỡng trong lớp vỏ này và tìm một nơi lý tưởng để trả ngụ. Thế là nó chọn một góc khuất

trong kho lúa để lăn vào đó. Còn hạt lúa thứ hai thì ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc

đời mới.

Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng. Lúc này chất dinh dưỡng chẳng giúp ích được

gì nên nó chết dần chết mòn. Trong khi đỏ hạt lúa thứ hai dù nát tan trong đất nhưng từ thân nó lại mọc lên cây lúa vàng ông, trĩu hạt. Nó lại mang đến cho

đời những hạt lúa mới.

(Theo "Hạt giống tâm hồn”, NXB Trẻ,2004)

Lựa chọn câu trả lời đúng nhất ở các câu từ 1 đến 8 rồi trả lời vào tờ giấy thi bằng hình thức kẻ bảng theo mẫu sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ

trên là phương thức nào dưới đây?

A. Miêu tả

B. Tự sự

C. Biểu cảm

D. Nghị luận

**Câu 2**. Văn bản trên được kẻ theo lời của

A. Lời của hạt lúa thứ nhất

C. Lời của người kể chuyện

B. Lời của hạt lúa thứ hai

D. Lời kể của hai cây lúa

**Câu 3**. Vì sao hạt lúa thứ hai lại “ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất?”

A. Vì nó muốn được ra đồng cùng ông chủ.

B. Vì nó biết chỉ khi được gieo xuống đất, nó mới

được bắt đầu một cuộc sống mới

1. Vì nó không thích ở mãi trong kho lúa

D. Vì khi được gieo xuống đất nó sẽ nhận được nước và ánh sáng.

**Câu 4.** Thành phần trạng ngữ trong câu: “Thời gian trôi qua, hạt lúa thử nhất bị bản khi nơi góc nhà bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng" là

A. Thời gian trôi qua

C. bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng

B. hạt lúa thứ nhất bị héo khô

D. bị héo khô nơi góc nhà

**Câu 5.** Từ **sung sướng** trong câu văn: “Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới thuộc loại từ nào?

1. Từ ghép đẳng lập

B. Từ ghép chinh phụ

C. Từ láy bộ phận

D. Từ lấy toàn bộ

**Câu 6.** Chi tiết nào cho thấy kết quả tốt đẹp mà hạt thứ hai đã nhận được

A. Nó được vươn mình lên khỏi mặt đất để đón những tia năng mới

B. Nó được cung cấp dầy đủ nước và ánh sáng.

C. Từ thân nó mọc lên cây lúa vàng óng, trĩu hạt, nó

mang đến cho đời những hạt lúa mới.

**Câu 7.** Hình ảnh hạt lúa thứ hai tượng trưng cho kiểu nào trong đời sống con người

A. Kiểu người sống trong mức an toàn, không đảm

làm gì mạo hiểm của con

B. Kiểu người dám sống khác, đảm đương đầu với

thử thách.

1. Kiểu người có sự hiểu biết rộng về đời sống xã hội

**Câu 8.** Từ hình ảnh một loại thứ nhất bị heo khô, tác giả muốn phê phán điều gì?

A. Sự hèn nhát, ích kỉ không dám đi đầu với khó khăn, thử thách, luôn trốn tránh trong sự an toàn vô nghĩa

B. Sự ích kỉ chỉ nghĩ đến lợi ích cho bản thân mình

C. Sự vô cảm không quan tâm đến người khác.

**Câu 9.** Bức thông điệp từ tác giả câu chuyện gửi đến người đọc là gì?

**Câu 10.** Từ nội dung câu chuyện của hai hạt lúa ở phần Đọc hiểu hãy viết đoạn văn ngắn (Khoảng 120 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của việc

dám chấp nhận thử thách đối với cuộc đời mỗi con người.

**Phần II. Viết (10,0 điểm)**

"Hình tượng nhân vật được sinh ra từ tâm trí của nhà văn nhưng chỉ thực sự sống bằng tâm trí của người đọc." Em có đồng ý với ý kiến trên không? Hãy phân tích đặc điểm nhân vật Dễ Mến trong đoạn trích sau để làm rõ những ấn tượng sống trong tâm trí em về nhân vật này.

"Một hôm, qua một vùng có xước xanh dài. Tôi chợt nghe tiếng khóc tị tử. Đi được vài bước nữa, tôi gặp chị Nhà Trà ngồi gục đầu bên tảng đá cuội

Chị Nhà Trò đã bẻ nhỏ lại gầy yếu quả, người bự những phấn, như mới lột. Chị mặc áo thăm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùa chùn. Hình như cánh yếu quả, chưa quen mở, mà cho dù có khỏe cũng chẳng bay được xa. Tôi đến gần, chị Nhà Trò vẫn khóc. Nức nở mãi chị mới kể:

– Năm trước, gặp khi trời làm đói kém, mẹ em phải vay hương ăn của bọn nhện. Sau đẩy, không may mẹ em mất đi, còn lại thu thủ có mình em. Mà em ốm yếu, kiếm bữa cũng chẳng đủ. Bao năm nghèo túng vẫn hoàn nghèo tủng. Mây bọn nhận đã đánh em. Hôm nay bọn chúng chăng tơ ngang đường đe bắt

em, vặt chân, vật cảnh ăn thịt em.

Tôi xòe cả hai căng ra, bảo Nhà Trò:

- Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi dãy. Đứa độc ác không thể cậy khỏe ăn hiếp

Rồi tôi dắt Nhà Trỏ đi. Được một quãng thì tới chỗ mai phục của bọn nhện.

Bọn nhện chăng tức bên nọ sang bên kia đường biết bao tơ nhện. Lại thêm sừng sững giữa lối đi một anh nhện gộc. Nhìn vào các khe đã chung quanh, tôi thấy lùng cùng những nhện là nhện. Chúng đứng im như đủ mà coi vẻ hung dữ. Tôi cất tiếng hỏi lớn:

– Ai đứng chóp bu bọn mày? Ra đây ta nói chuyện.

Từ trong hốc đá, một mụ nhện cải cong chân nhảy ra, hai bên có hai nhện vách nhận kèm. Dáng đây là vị chúa trùm nhà nhện. Nom cũng đanh đá, nặc nô lắm. Tôi quay phát lưng, phóng càng đẹp phanh phách ra oai. Mu nhện co rúm lại rồi cử rập đầu xuống đất như cái chày giã gạo. Tôi thét:

- Các người có của ăn của để, béo múp béo míp mà cứ đòi mãi một tí teo nợ đã mỗi đời rồi. Lại còn kéo bè kéo cảnh đánh đập một cô gái yếu đuối như thể

này. Thật đáng xấu hổ! Có phả hết các vòng vây đi không?

Bọn nhện sợ hãi, cùng dạ ran. Cả bọn cuống cuồng chạy dọc chạy ngang phủ hết các dây tơ chẳng lối. Con đường về tổ Nhà Trò quang hẳn."

(Trích "Dế Mèn phiêu lưu ký" - Tô Hoài)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 9 | **1.1. Yêu cầu chung:**  - Câu hỏi hướng đến việc đánh giá năng lực đọc hiểu ý nghĩa văn bản, đòi hỏi thi sinh phải huy động những hiểu biết về đặc điểm thể loại truyện ngụ ngôn, kĩ năng viết đoạn văn để trình bày những hiểu biết của bản thân  **1.2. Yêu cầu cụ thể:**  - Trình bày dưới dạng một câu trả lời ngắn. Hình thức một đoạn văn hoàn chỉnh. HS có thể trình bày được những thông điệp sâu sắc từ ý nghĩa câu chuyện, dưới đây là một số gợi ý cho việc chấm bài:  -Bức thông điệp:  +Nếu cứ thu mình trong lối sống an toàn, tự ti, không dám đương đầu với khó khăn, lúc nào cũng sợ thất bại, sợ thay đổi thì kết cục sẽ chỉ là thất bại mà thôi.  +Hãy có suy nghĩ tích cực, dũng cảm đương đầu với thử thách để gặt hái những thành quả tốt đẹp trong tương lai và làm đẹp cho cuộc đời. | 2,0 |
| 10 | **1.1.Yêu cầu chung :**  - Câu hỏi hướng đến việc đánh giá năng lực viết đoạn văn bày tỏ ý kiến về một vấn đề xã hội, đòi hỏi thi sinh phải huy động những hiểu biết về đời sống xã hội, kĩ năng viết đoạn văn để bày tỏ thái độ, chủ kiến của mình.  **1.2. Yêu cầu cụ thể :**  - Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng phải có li lẽ và căn cứ xác đáng; được tự do bày tỏ quan điểm riêng của mình, nhưng phải có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức 10 và pháp luật. Dưới đây là một số gợi ý, định hưởng cho việc chấm bài:  + Thử thách là những yếu tố gây khó khăn, cản trở đến việc thực hiện một công việc, một kế hoạch, một mục tiêu nào đó, buộc con người ta phải vượt qua.  + Mạnh dạn chấp nhận những thử thách của cuộc sống giúp tuổi trẻ sẽ có bản lĩnh vững vàng; rèn được ý chí, nghị lực có sức mạnh tinh thần để từng bước dẫn thân vào cuộc đời; làm chủ cuộc đời của mình...  + Một bộ phận giới trẻ luôn sống thiếu bản lĩnh và nghị lực: sợ khổ, sợ khổ, trở thành người nhụt chí, dễ sa ngã trước những cám dỗ của cuộc sống.  + Phải biết thử thách là điều tất yếu để chuẩn bị tinh thần tim mọi cách vượt qua. Tích cực học tập và rèn luyện, tham gia hoạt động trải nghiệm cuộc sống để đi đến thành công.  (Trong quá trình nêu suy nghĩ, cần phải có dẫn chứng phù hợp) | 4,0 |

**Phần II. Viết(10.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Nội dung |  |
|  | ***a. Đảm bảo cấu trúc của một bởi văn nghị luận:*** Có đầy đủ Ma bài, Thân bài. Kết hải. Mở bài Giới thiệu vấn đề nghị luận. Thân bài: Triển khai được các các ý nghị luận; Kết bài: Khái quát được nội dung nghị luận.  ***b. Xác định đúng đối tượng:*** Trình bày những ấn tượng của bản thân bằng cách phân tích đặc điểm nhân vật Dế Mèn trong văn bản ngữ liệu trích từ tác phẩm “Dế Mèn phiêu lưu kí" để khẳng định tính dùng dẫn của ý kiến "Hình tượng nhân vật  được sinh ra từ tâm trí nhà văn nhưng chỉ thực sự sống bằng tâm trí bạn đọc”.  ***c. Nội dung nghị luận:*** Học sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều cách. Dưới đây là một một số định hưởng cho việc chấm bài.  **1. Giới thiệu vấn đề nghị luận**  - Dẫn dắt nếu nhận định. Giới thiệu về Tô Hoài và đoạn trích từ tác phẩm “Dế Mến phiêu liêu kí", ấn tượng chung về nhân vật Dế Mèn trong đoạn trích.  **2. Nêu quan điểm cá nhân về ý kiến**  - Đây là nhận định đúng đắn.  - Lí giải:  +Nhà văn là người trao thân phận, linh hồn, xây dựng tính cách, miêu tả tâm lí cho nhân vật; còn nhân vật có sống được, có bất tử cùng thời đại hay không là do người đọc quyết định. Một nhân vật sơ sài, bình thường, chẳng có cá tính gì đặc sắc nhất định sẽ "chết" ngay khi nó vừa ra đời. Nhưng một nhân vật có tư tưởng vĩ đại, là hình ảnh đại diện cho nhiều người, nói lên được tiếng lòng của rất nhiều người ngoài đời thật thì nhất định nhân vật đó sẽ sống trong trái tim người đọc, vượt qua sự thách thức của thời gian. +Tuy nhiên không được coi thường những ý đồ tư tưởng của nhà văn. Ý kiến muốn đề cao vai trò của người đọc, nhưng vì tác giả là người sáng tạo ra hình tượng nhân vật, mặt khác bản thân nhân vật cũng có sức sống nội tại của mình nên việc đồng sáng tạo với nhà văn ở người đọc không có nghĩa là bình tán, suy diễn tùy tiện, gượng ép mà phải trên cơ sở hiểu được bản chất, quy luật sáng tạo nghệ thuật, xuất phát từ văn bản tác phẩm, từ hình tượng nhân vật.  **3. Phân tích đặc điểm nhân vật Dế Mèn để làm rõ những ấn tượng về nhân vật, qua đó khẳng định ý kiến.**  ***\*Hình ảnh Dế Mèn sống trong tâm trí bạn đọc bởi vẽ đẹp của tâm hồn, tính cách và hành động hiệp nghĩa.***  - Dế Mèn là một chàng dể khỏe mạnh, cường tráng sớm thích tự lập nên đã một mình tự đi ngao du khắp nơi.  -Dế Mèn là một chàng dễ giàu tình yêu thương và luôn quan tâm người khác.  + Nhìn qua mới thấy chị Nhà Trò đang ngồi khóc nức nở bên tảng đá, Dế Mèn lại gần hỏi chuyện.  + Hiểu rõ lí do sự việc: Không có tiền để trả cho mụ Nhện nên chị Nhà Trò bị chúng bắt, đánh đập tàn nhẫn, hơn nữa còn bày trận phục kích trên đường về  - Dế Mèn là một chàng dế đầy tinh thần hiệp nghĩa, thấy chuyện bất bình sẵn sàng tương trợ.  + Dế Mèn "xòe hai cổng ra" biểu thị một sức mạnh sẵn sàng bênh vực kẻ yếu. + Động viên chị Nha Trò: "Em đừng sợ!.  - Bức chân dung người anh hùng Dế Mèn trong cuộc chiến chống lại cái ác.  +Việc làm: Đưa chị Nhà Trò đến thẳng sào huyệt lũ nhện  +Lời nói: Tiếng nói cái lên oai vệ, ngang tàng: "Ai đứng chóp bu bọn mày? Ra dây ta nói chuyện “.  + Hành động: Dế Mèn đã “quay phắt lưng phóng càng đạp phanh phách" làm cho mụ nhện cái và bè lũ bạt vía kinh hồn "co dúm lại rồi cái rút đầu xuống đất như cái chày giã gạo". Dế Mèn đã bênh vực kẻ yếu, bắt lũ nhận “xóa hét công nợ, đốt hết văn tự nợ đi" và phải “phá các vòng vậy”. Bọn nhện “sợ hãi cùng dạ ran”.  => Tô Hoài không chỉ cho ta thấy chân dung của một chủng để thanh niên khỏe mạnh cường tráng, tự tin mà còn để lại ấn tượng cho người đọc về một chàng dế trượng nghĩa”Giữa đường dẫu thấy bất bình mà tha” và những bài học sâu sắc trong cuộc sống: “Đứa độc ác không thể cậy khỏe ăn hiếp kẻ yếu", sống ở đời phải biết khiêm nhường, luôn quan tâm giúp đỡ những người xung quanh, biết trân trọng tình bạn, giúp đỡ bạn bè bằng tấm lòng chân thành, yêu thương mọi người thật lòng. Luôn có tấm lòng hào hiệp, sẵn sàng làm việc nghĩa: bênh vực kẻ yếu đuối, đạp đổ những áp bức, bất công trong cuộc sống.  **\**Hình ảnh Dế Mèn sống được trong tâm trí người* *đọc là nhờ nhà văn Tô Hoài đã xây dựng thành công nhân vật qua những hình thức nghệ thuật đặc sắc.***  + Nghệ thuật nhân hóa tài tình, với trí tưởng tượng phong phủ, những hình ảnh so sánh độc đáo, giàu chất tạo hình.  + Vốn ngôn từ đa dạng với hệ thống động từ, tính từ phong phú, sinh động cùng với lời kể dung dị, tự nhiên, như lời ăn tiếng nói hàng ngày.  + Nghệ thuật miêu tả loài vật rất đặc sắc: thế giới loài vật được nói đến là chị Nhà Trò, chú Dế Mèn và lũ nhện. Mỗi nhân vật được nói đến đều có nét riêng về ngoại hình, ngôn ngữ, hành động, tính cách và lối ứng xử riêng, có mối quan hệ sống còn trong một xã hội thu nhỏ lại. Nghệ thuật tả loài vật của Tô Hoài thật đặc sắc, độc đáo và mẫu mực.  **4. Đánh giá khái quát**  Dế Mèn trong đoạn trích từ “Dế Mèn phiêu lưu kí "của Tô Hoài đã để lại ấn turong sâu đậm trong lòng bạn đọc. Là minh chứng rõ nét cho nhận định “Hình tượng nhân vật được sinh của người đọc".  - Dưới ngòi bút tài hoa của Tô Hoài, chân dung Dế Mèn hiện lên vô cùng đẹp đẽ, sống động, rất đáng yêu, đáng mến. Đoạn trích “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu" là một trang văn chan chứa tình nhân đạo. Chuyện loài vật mà cũng là chuyện người. Hình ảnh Dế Mèn mãi đẹp trong người đọc bao thể hệ!  **d. Sáng tạo:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận  **e. Chính tả, dùng từ đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |  |

**\*Lưu ý khi chấm bài:**

1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thi sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm..

2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.

3. Khuyến khách những bài viết cả xăng tan. Bài viết có thể không giống đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục

4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nói chung chung, sáo rỗng.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI LỚP 6** |
| **HUYỆN YÊN MÔ** | **NĂM HỌC 2022-2023** |
|  | **MÔN NGỮ VĂN** |
|  | ***Thời gian làm bài: 120 phút*** |
|  | (Đề gồm 02 phần, in trong 01 trang) |

**I.Đọc- hiểu (4.0 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

*….Quê hương là vàng hoa bí  
 Là hồng tím giậu mồng tơi  
 Là đỏ đôi bờ dâm bụt  
 Màu hoa sen trắng tinh khôi*

*Quê hương mỗi người chỉ một  
Như là chỉ một mẹ thôi*

*Quê hương nếu ai không nhớ…*

(Trích: *Bài học đầu cho con* - Đỗ Trung Quân)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Kí ức về quê hương của tác giả được gợi lên từ những hình ảnh nào?

**Câu 3 (2,0 điểm).** Trong hai câu thơ “*Quê hương mỗi người chỉ một/Như là chỉ một mẹ* *thôi*” tác giả sử dụng biện pháp tu từ gì? Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 4 (1,0 điểm).** Qua đoạn thơ trên, em hãy nhận xét về tình cảm của tác giả dành cho quê hương?

**II. Tạo lập văn bản (16,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm).** Từ nội dung đoạn thơ ở phần Đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 8 - 10 dòng) trình bày suy nghĩ của em về tình yêu quê hương?

**Câu 2. (12,0 điểm).**

*Một lần, khi ra thăm vườn rau, vô tình em nghe được cuộc trò chyện giữa Sâu Rau và Giun Đất.* Hãy kể lại câu chuyện đó?

***HẾT***

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ THI OLYMPIC** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **MÔN: NGỮ VĂN- LỚP 6** |
|  | **NĂM HỌC 2022-2023** |
|  | (Thời gian làm bài 120 phút) |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU** (6.0 điểm)

Cho đoạn thơ sau:

*“Em yêu Tổ quốc của em  
Có đồng lúa biếc, có miền dừa xanh  
Có hoa thơm, có trái lành*  
*Có dòng sông soi bóng vành trăng yêu*

*Bờ tre cõng tiếng sáo diều  
Khúc dân ca lại dặt dìu lời ru  
Bốn mùa là bốn câu thơ  
Ngọt ngào, nồng ấm giữa bờ ca dao*

*[…]*

*Dọc ngang biết mấy nẻo đường  
Thắm trang sử Việt, rạng chương anh hùng  
Bao nhiêu chiến thắng lẫy lừng  
Làm nên Tổ quốc kiêu hùng hôm nay.”*

(Trích “Em yêu Tổ quốc của em”- Nguyễn Lâm Thắng)

**Câu 1 (1.0 điểm).** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**Câu 2 (1.0 điểm).** Qua đoạn thơ, em cảm nhận được bức thông điệp nào của tác giả muốn gửi đến người đọc?

**Câu 3 (4.0 điểm).** Chỉ ra và phân tích giá trị biểu đạt của các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau:

*“Bờ tre cõng tiếng sáo diều  
Khúc dân ca lại dặt dìu lời ru  
Bốn mùa là bốn câu thơ  
Ngọt ngào, nồng ấm giữa bờ ca dao”.*

**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN** (14.0 điểm)

**Câu 1 (4.0 điểm).** Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về tình yêu Tổ quốc (đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi).

**Câu 2 (10.0 điểm)**

Có một ngọn núi uy nghi, điềm tĩnh, từ bao đời đứng đó. Và dưới chân núi, một dòng suối nhỏ ngày đêm chảy róc rách, đi du lịch khắp mọi miền nên kiêu căng, hợm hĩnh.

Em hãy tưởng tượng và kể một câu chuyện về hai nhân vật này.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI LỚP 6,7,8** |
| **HUYỆN ĐẠI LỘC** | **NĂM HỌC 2022 - 2023** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6** |
| (Đề khảo sát gồm có 1 trang) | **Thời gian làm bài:** 120 phút |
|  | (Không kể thời gian giao đề) |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 Điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

“Tôi vẫn còn nhớ mẹ thường hay nói với tôi, khi một ai đó buồn, họ cần rất nhiều người để chia sẻ. Nỗi buồn chỉ vơi đi bằng tình thương chứ không có một phương thuốc nào hết. Khi chia sẻ một nỗi buồn, chúng ta sẽ không buồn hơn, nhưng người khác lại vui hơn. Và đừng bao giờ quay lưng lại với một con người như vậy. Họ cần những khuôn mặt hơn là những viên thuốc. Họ cần những bàn tay, những tô cháo, những quả ổi hái để đầu giường. Họ cần mỗi buổi tối ghé ngồi lại với họ trong im lặng. Họ cần chúng ta dẫn họ lên đồi cuốc một mảnh vườn và thỉnh thoảng hỏi có thích ăn bắp rang không.”

 (Nguyễn Ngọc Thuần, Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ, NXB trẻ 2012, tr120)

**Câu 1 (2,0 điểm**) Chỉ ra và nêu hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong đoạn trích?

**Câu 2 (2,0 điểm)** Em có đồng tình với quan điểm của tác giả: “Nỗi buồn chỉ vơi đi bằng tình thương chứ không có một phương thuốc nào hết” không? Vì sao?

**PHẦN II. VIẾT (14,0 điểm)**

**Câu 3: (6,0 điểm**) Em chọn hình nào cho mối quan hệ giữa cha me và con cái? Trình bày suy nghĩ về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái được thể hiện trong bức hình em đã chọn.

**Câu 4: (8,0 điểm)** Viết bài văn thể hiện cảm xúc của em sau khi đọc bài thơ sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Cha gửi cho con chiếc ảnh cái cầu Cha vừa bắc xong qua dòng sông sâu Xe lửa sắp qua, thư cha nói thế, Con cho mẹ xem - cho xem hơi lâu  Những cái cầu ơi, yêu sao yêu ghê, Nhện qua chum nước bắc cầu tơ nhỏ, Con sáo sang sông bắc cầu ngọn gió. Con kiến qua ngòi bắc cầu lá tre.  Yêu cái cầu vồng khi trời nổi gió Bắc giữa trời cao, vệt xanh vệt đỏ, Dưới gầm cầu vồng nhà máy mới xây Trời sắp mưa khói trắng hơn mây. | Yêu cái cầu tre bắc qua sông máng Mùa gặt con đi đón mẹ bên cầu: Lúa hợp tác từng đoàn nặng gánh Qua cầu tre, vàng cả dòng sâu  Yêu cái cầu treo lối sang bà ngoại Như võng trên sông ru người qua lại, Dưới cầu nhiều thuyền chở đá chở vôi; Thuyền buồm đi ngược, thuyền thoi đi xuôi.  Yêu hơn, cả cái cầu ao mẹ thường đãi đỗ Là cái cầu này ảnh chụp xa xa; Mẹ bảo: cầu Hàm Rồng sông Mã Con cứ gọi: cái cầu của cha |

**HẾT**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH SƠN** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN** |
| **PHÒNG GD&ĐT** | **NĂM HỌC 2022 - 2023** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **Môn: Ngữ văn 6** |
| (Đề thi có 1 trang) | (Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề) |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (5,0 ĐIỂM)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:**

*Ru hoa, mẹ hát theo mùa*

*Cái hoa khép mở tựa hồ mắt con*

*Mẹ quen chân lấm tay bùn*

*Lấy đâu hoa quế, hoa hồng mà ru.*

*Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.*

*Ba cữ rét mấy tuần xuân*

*Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru.*

*Sen mùa hạ, cúc mùa thu*

*Hoa đồng cỏ nội, bốn mùa gọi con.*

(Trích Ru hoa –Ngô Văn Phú – NXB Hội nhà văn 2007, trang 113)

**Câu 1 (1,0 điểm**) Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

**Câu 2 (1,0 điểm)** Hãy chỉ ra những hình ảnh gợi lên hình ảnh tảo tần, vất vả sớm hôm của người mẹ có trong đoạn thơ?

**Câu 3 (1,0 điểm)** Hai câu thơ sau gơi cho em suy nghĩ gì?

*“Ba cữ rét mấy tuần xuân*

*Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru.”*

**Câu 4 (2,0 điểm)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ trong câu thơ?

*“Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.”*

**II. PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN (15,0 ĐIỂM)**

**Câu 1 (5,0 điểm):**

Từ nội dung đoạn thơ ở phần đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn (khoảng 10 – 12 câu) để trả lời câu hỏi: *Lời hát ru có ý nghĩa gì đối với em?*

**Câu 2 (10,0 điểm):**

Truyện cổ tích *Chim sẻ mẹ và bốn con* kể về bốn chú chim non mới biết bay. Một ngày kia có lũ trẻ tinh nghịch trèo lên phát tổ. Bốn con chim bay tán loạn, may mà chú cũng thoát được ...Trong suốt mùa hè năm đó ba đứa con đầu đã đi tha Phương cầu thực trong vườn hoa anh đào, ở sân vườn một nhà nông dân và gần đường đi lối lại.

Còn chú chim non nớt thứ tư đã sống và kiếm ăn như thế nào trong thời gian khó khăn đó ?  
Em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện của chú chim non thứ tư.

**HẾT**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO YÊN THÀNH** | **KÌ THI KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **NĂM HỌC 2022 - 2023** |
|  | **Môn thi: Ngữ Văn 6** |
|  | **Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)** |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**XƯƠNG RỒNG VÀ CÚC BIỂN**

Xương Rồng sống ở bãi cát ven biển đã lâu mà chẳng được ai để ý đến. Bông Cúc Biển thấy lão sống lặng lẽ quá nên xin đến ở chung. Lão hơi khó chịu nhưng vẫn đồng ý. Một hôm, đàn bướm nọ bay ngang qua, kêu lớn:

- Ôi, bác Xương Rồng nở hoa đẹp quá!

Xương Rồng hồi hộp chờ Cúc Biển lên tiếng nhưng nó chỉ im lặng, mỉm cười. Nhiều lần được khen, lão vui vẻ ra mặt.

Thời gian trôi qua, hết xuân đến hè, hoa Cúc Biển tàn úa. Vài chú ong nhìn thấy liền cảm thán:

- Thế là đến thời hoa Xương Rồng tàn héo!

Nghe mọi người chê, Xương Rồng liền gân cổ cãi:

- Ta chẳng bao giờ tàn héo cả. Những bông hoa kia là của Cúc Biển đấy! Cúc Biển chẳng nói gì nhưng không cười nữa. Đợi chị gió bay qua, nó xin chị mang mình theo đến vùng đất khác.

Mùa xuân đến, bướm ong lại bay qua nhưng chẳng ai còn để ý đến Xương Rồng nữa. Lão tiếp tục sống những ngày tháng cô độc như trước.

(Trích từ tập sách Giọt sương chạy trốn của Lê Luynh, NXB Kim Đồng 2020, tr 18,19)

**Lựa chọn đáp án đúng (từ câu 1 đến câu 4)**

**Câu 1 (0,5 điểm)**: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là

A. Tự sự

C. Biểu cảm

B. Miêu tả

D. Nghị luận

**Câu 2 (0,5 điểm):** Vì sao Cúc Biển lại muốn sống cùng Xương Rồng:

1. Vì Cúc Biển muốn có người bảo vệ
2. Vì Cúc Biển cũng muốn được khen
3. Vì Cúc Biển muốn nổi bật hơn Xương Rồng
4. Vì Cúc Biển thấy Xương Rồng sống một mình lặng lẽ quá

**Câu 3 (0,5 điểm):** Trong các câu văn sau, câu văn nào có trạng ngữ?

1. Lão hơi khó chịu nhưng vẫn đồng ý
2. Ôi, bác Xương Rồng nở hoa đẹp quá!
3. Một hôm, đàn bướm nọ bay ngang qua, kêu lớn.
4. Vài chú ong nhìn thấy liền cảm thán.

**Câu 4 (0,5 điểm):** Từ *cô độc* trong câu *Lão tiếp tục sống những ngày tháng cô độc như trước* có nghĩa là gì?

1. Chỉ có một mình, tách khỏi mọi liên hệ xung quanh.
2. Chỉ có một mình, không có người than, không nơi nương tựa
3. Làm cho tách riêng ra khỏi mối liên hệ với cái khác
4. Lẻ loi và hiu quạnh.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu (tử câu 5 đến câu 6)**

**Câu 5 (1,0 điểm).** Em có đồng ý vời hành động và thái độ của Xương Rồng trng câu chuyện hay không? Vì sao?

**Câu 6 (1,0 điểm)** Bài học bổ ích nào em rút ra được từ câu chuyện trên?

**PHẦN II. VIẾT (16,0 điểm)**

**Câu 1 (6 điểm)**

Từ ngữ liệu phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng nửa trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về sự cần thiết của thái độ tôn trọng, yêu quý bạn bè

**Câu 2 (10,0 điểm)**

Ai trong chúng ta cũng có một tuổi thơ đáng nhớ, nơi đó chất chứa bao kỉ niệm vui buồn. Tất cả những kỉ niệm đó đều mang đến cho chúng ta những trải nghiệm thú vị, giúp chúng ta trưởng thành hơn. Kỉ niệm tuổi thơ của em như thế nào? Hãy viết bài văn kể lại kỉ niệm đó.

**HẾT**

Họ và tên thí sinh SBD

Lưu ý: Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN QUÃNG XƯƠNG** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 6**  **NĂM HỌC: 2022-2023**  **Môn: Ngữ văn**  Thời gian làm bài: 120 phút  (Không kể thời gian giao đề) |

**PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (2.0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

**Dạ khúc cho vần trăng**

(Duy Thông)

Trăng non ngoài cửa sổ

Mảnh mai như lá lúa

Thổi nhẹ thôi là bay

Con ơi ngủ cho say

Để trăng thành chiếc lược

Chải nhẹ lên mái tóc

Để trăng thành lưỡi cày

Rạch bầu trời khuya nay

Trăng thấp thoáng cành cây

Tìm con ngoài cửa sổ

Cửa nhà mình bé quá

Trăng lặn trước mọi nhà

Vai mẹ thành võng đưa

Theo con vào giấc ngủ

Trăng thành con thuyền nhỏ

Đến bến bờ tình yêu…

**Câu 1. (1.0 điểm).** Bài thơ được viết theo thể thơ này? Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

**Câu 2. (1.5 điểm).** Bài thơ là lời của ai nói với ai?Vì sao em nhận ra điều đó?

**Câu 3. (1.0 điểm).** Em hiểu từ “Dạ khúc” trong câu “Dạ khúc cho vầng trăng” có nghĩa là gì?

**Câu 4. (1.5 điểm).** Trong bài thơ, nhà thơ liên tưởng vầng trăng” với những hình ảnh nào? Em có cảm nhận thế nào về những hình ảnh đó?

**Câu 5. (1.5 điểm).** Chỉ ra những biện pháp tu từ em được học có trong bài thơ trên?

**Câu 6. (1.5 điểm).** Chỉ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ trong khổ thơ sau:

*Trăng thấp thoáng cành cây*

*Tìm con ngoài cửa sổ*

*Cửa nhà mình bé quá*

*Trăng lặn trước mọi nhà*

**Câu 7. (2.0 điểm).**Viết đoạn văn ngắn chỉ ra những nét độc đáo của bài thơ “Dạ khúc cho vầng trăng” của Duy Thông.

**Câu 8. (2.0 điểm).** Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về bức thông điệp mà tác giả gửi gắm trong bài thơ? (8 đến 10 câu)

**PHẦN II. VIẾT (8.0 điểm)**

Từ những điều được gợi lên trong bài thơ trên và thực tế cuộc sống của bản thân, em hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ với nhan đề**: Tình mẹ**

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU CHẤM NGỮ VĂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. **Đọc hiểu văn bản** | | |
| **Câu** | **Kiến thức cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | * Năm chữ * Biểu cảm | 0.5  0.5 |
| **2** | * Lời mẹ nói với con yêu * Vì :   + Cả bài thơ là lời ru của mẹ đưa con vào giấc ngủ bình yên.  +Mẹ mong con ngủ say “con ơi ngủ cho say”, mong con được hạnh phúc “Đến bến bờ bình yên.  + Mẹ yêu thương, hi sinh tất cả vì con “Vai mẹ thành võng đưa/Theo con vào giấc ngủ” | 0.5  1.0 |
| **3** | Tác phẩm âm nhạc có nội dung u buồn hay mơ màng thích hợp cho đêm khuya (hoặc khúc nhạc đêm) | 1.0 |
| **4** | \*Trong bài thơ, nhà thơ liên tưởng đến vầng trăng với những hình ảnh: Lá lúa, chiếc lược, lưỡi cày, con thuyền  \*Đây là những hình ảnh rất gần gũi, bình dị, mộc mạc, ấm áp và đong đầy tình mẹ. | 0.75  0.75 |
| **5** | \***Biện pháp tu từ**  + So sánh: Trăng non ngoài cửa sổ/Mảnh mai như lá lúa  + Điệp ngữ: Trăng, con  + Nhân hoá: Trăng thấp thoáng cành cây/Tìm con ngoài cửa sổ | 0.5  0.5  0.5 |
| **6** | \*Phép tu từ: Nhân hoá: Trăng (tìm)  \*Tác dụng:  + Bằng việc sử dụng phép tu từ nhân hoá, đoạn thơ đã khiến cho vầng trăng hiện lên sống động, có hồn như một người bạn nhỏ đang tìm người bầu bạn, vui chơi, hoà nhịp vào thế giới tâm hồn trẻ thơ.  + Câu thơ sinh động, hấp dẫn, thể hiện khả năng quan sát miêu tả tinh tế của tác giả. | 0.5  1.0 |
| **7** | \***Nét độc đáo trong bài thơ là**:  + Sử dụng thể thơ 5 chữ, nhịp thơ linh hoạt, hình ảnh trong sáng, bình dị, phù hợp với thế giới tâm hồn trẻ thơ  +Sử dụng các biện pháp tu từ như: Nhân hoá, so sánh, điệp ngữ khiến cho bài thơ sinh động có hồn, diễn tả tình mẫu tử thiêng liêng, sâu sắc và ý nghĩa của lời ru đối với cuộc đời của mỗi con người. | 2.0 |
| **8** | Bài thơ “Dạ khúc” cho vầng trăng của Duy Thông đã gửi đến cho bạn đọc bức thông điệp vô cùng sâu sắc.  + Bài thơ là lời ru con ngọt ngào, êm ái của mẹ, dịu êm đưa con vào giấc ngủ.  + Những hình ảnh gần gũi, thân quen theo lời ru của mẹ nhuần thấm vào tâm hồn con để rôì con lớn lên biết yêu thương, biết sống nghĩa tình, biết trân quý những gì bình dị trong cuộc sống.  + Qua đó bạn đọc thấm thía hơn tình mẹ ngọt ngào, thiêng liêng, cao cả. | 0.5  0.75  0.75 |

1. **Viết (8.0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiến thức cần đạt** | **Điểm** |
| 1. **Yêu cầu về kĩ năng:** HS viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của mình với nhan đề: “tình mẹ”. Bố cục bài viết 3 phần, diễn đạt mạch lạc, trôi chảy, tạo được những tình huống bất ngờ, hấp dẫn, xúc động, sáng tạo. 2. **Yêu cầu về kiến thứ:** 3. **Giới thiệu trại nghiệm với nhan đề “Tình mẹ”**   (Chú ý khuyến khích đánh giá cao những cách mở bài sáng tạo, độc đáo)  Lựa chọn ngôi kể phù hợp, thống nhất xuyên suốt cả trải nghiệm (ngôi thứ nhất- Tôi)   1. **Kể lại diễn biến của** **trải nghiệm về chủ đè “Tình mẹ”**   + Giới thiệu thời gian, không gian diễn ra câu chuyện và những nhân vật có liên quan là người mẹ của mình (Chú ý thời gian, không gian diễn ra câu chuyện có thể linh hoạt ở một thời điểm nhất định trong cuộc sống của em)  + Kể lại diễn biến các sự việc theo một trình tự hợp lí (nguyên nhân, diễn biến, kết quả, mức độ quan trọng của sự việc) như:  -Kể về những đặc điểm nổi bật về ngoại hình, tính cách của mẹ..  -Kể về công việc, cuộc sống, cư xử thường ngày của mẹ...  +Kể lại câu chuyện cảm động về tình mẹ dành cho bản thân em trong cuộc sống  + Tạo được tình huống bất ngờ, độc đáo, lời kể có cảm xúc, chân thành, xúc động. Trong quá trình kể có thể kết hợp một số yếu tố biểu cảm, thể hiện rõ cảm xúc bản thân trước sự việc vừa kể   1. **Ấn tượng, bài học của em về trải nghiệm vừa kể, ý nghia của trải** **nghiệm đó với cuộc sống của em.** | 1.0  1.0  1,0  1,0  3,0  1,0 |

**Lưu ý:**

+ Trân trọng những bài viết sáng tạo, độc đáo, cảm xúc mới mẻ, chân thành, xúc động của học sinh

+ Trong quá trình chấm điểm, giám khảo phải có cái nhìn tổng thể, tránh đếm ý cho điểm.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ** |
| **THÀNH PHỐ LÀO CAI** | **NĂM HỌC 2022 - 2023** |
| **……………..** | **Môn: Ngữ văn – Lớp 6** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **Thời gian: 150 phút, không kể thời gian phát đề** |
|  | **Ngày thi: 13/04/2023** |
|  | **(Đề thi gồm có 1 trang 2 câu)** |

**Câu 1 (8,0 điểm): Em hãy viết bài văn khoảng 200 chữ cảm nhận về khổ thơ sau:**

Quê hương là một tiếng ve

Lời ru của mẹ trưa hè à ơi

Dòng sông con nước đầy vơi

Quê hương là một góc trời tuổi thơ

[…]

Quê hương là phiên chợ quê

Chợ trưa mong mẹ mang về bánh đa

Quê hương là một tiếng gà

Bình minh gáy sáng ngân nga xóm làng

Quê hương là cánh đồng vàng

Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều

Quê hương là dáng mẹ yêu

Áo nâu nón lá liêu siêu đi về

(Trích “Quê hương” – Nguyễn Đình Huân)

**Câu 2 (12,0 điểm)**

**ĐOM ĐÓM VÀ GIỌT SƯƠNG**

Tối hôm đó không có trăng nhưng bầu trời đầy sao sáng. Đom Đóm bay từ bụi tre ngà ra ruộng lúa. Cây đèn của Đom Đóm cứ chớp lên trong đêm, trông đẹp như ngôi Sao Hôm đang nhấp nháy.

Đom Đóm sà xuống chân ruộng bắt mấy con Rầy Nâu hại lúa để ăn lót dạ. Sau đó, cậu ta bay lên một gò cao, đậu lên một bông cỏ may, vừa hóng gió thu về đêm, vừa làm cho cây đèn của mình sáng thêm. Bỗng Đom Đóm nhìn sang bên cạnh và thấy cô bạn Giọt Sương đang đung đưa trên lá cỏ. Đom Đóm thầm nghĩ: “Ôi! Bạn Giọt Sương thật là xinh đẹp!”. Rồi Đom Đóm cất cánh bay quanh Giọt Sương. Lạ thật! Càng đến gần, Đom Đóm lại càng thấy Giọt Sương đẹp hơn. Đom Đóm cất tiếng:

– Chào bạn Giọt Sương, trông bạn lung linh, tỏa sáng như một viên ngọc vậy!

Giọt Sương dịu dàng nói:

– Bạn Đom Đóm ơi! Mình sáng đẹp thế này là vì mình phản chiếu ánh sáng từ các ngôi sao trên bầu trời, có khi còn mờ hơn ánh sáng cây đèn của bạn. Mình nghĩ bạn mới là người đẹp nhất, sáng nhất, vì bạn sáng lên được từ chính bản thân mình. Bạn thật đáng tự hào!

Đom Đóm nói:

– Bạn Giọt Sương khiêm tốn quá! Nhưng mình xin cảm ơn bạn về những lời tốt đẹp bạn dành cho mình. Thôi, chào bạn! Mình đi bắt bọn Rầy Nâu hại lúa đây!

Đom Đóm bay đi, Giọt Sương còn nói với theo, giọng đầy khích lệ:

– Xin chúc bạn làm tròn nhiệm vụ của mình để đồng ruộng thêm tươi tốt nhé!

(Kho tàng truyện cổ tích chọn lọc Việt Nam)

Từ câu chuyện trên, hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của em về đức tính khiêm tốn của con người trong cuộc sống.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ** |
| **THÀNH PHỐ LÀO CAI** | **NĂM HỌC 2022 - 2023** |
|  | **Môn: Ngữ văn – Lớp 6** |
|  | **Thời gian: 150 phút, không kể thời gian phát đề** |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM** | **Ngày thi: 13/04/2023** |
| **CHÍNH THỨC** | **(Đề thi gồm có 1 trang 2 câu)** |

**HẾT**

1. **Yêu cầu chung**
2. Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng phải đảm bảo nội dung chính, chấp nhận bài viết có những ý ngoài đáp án nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục, trân trọng bài làm của học sinh, khuyến khích những bài sáng tạo nhưng phải hợp lí.
3. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu đồng thời phải được triển khai chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc, không cho điểm cao với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.
4. Cần trừ điểm đối với những lỗi về hành văn, ngữ pháp, chính tả,…
5. Căn cứ vào hướng dẫn chấm, giám khảo có thể chia điểm lẻ trong mỗi câu chi tiết đến 0,25 điểm. Bài thi không làm tròn điểm.
6. **Yêu cầu cụ thể:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Cảm nhận văn học** | **8,0** |
|  | 1. Đảm bảo cấu trúc của môt bài nghị luận văn học |  |
|  | 1. Không mắc lỗi chính tả, dung từ, đặt câu |  |
|  | 1. Cảm nhận nét đặc sắc về nghệ thuật, nội dung từng khổ thơ |  |
|  | 1. Triển khai bài văn thành các phần, các ý rõ ràng; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được cảm nhận riêng về cái hay cái đẹp của bài thơ…   Thí sinh có thể diễn đạt theo nhiều hướng nhưng cần hợp lí, bám sát nội dung bài thơ. |  |
|  | 1. Mở bài   - Giới thiệu được bài thơ, đoạn thơ môt cách hấp dẫn. |  |
|  | 1. Thân bài |  |
|  | 1. Cảm nhận chung về bài thơ, đoạn thơ (Học sinh cảm nhận linh hoạt, có thể cảm nhận chung về tác giả/ về chủ đề/nội dung/nghệ thuật…của bài thơ, đoạn thơ.) |  |
|  | b. Cảm nhận chi tiết:  - Nội dung: Tình yêu quê hương tha thiết và sâu nặng gắn với những hình ảnh bình dị, than thuộc, gắn bó máu thịt với mỗi người.  + Quê hương gắn với các hình ảnh: Lời ru, tiếng ve, con nước, góc trời tuổi thơ, phiên chợ, tiếng gà, cánh đồng vàng…  + Quê hương là nơi chúng ta sinh ra, lớn lên, nơi chôn rau cắt rốn – cội nguồn của cuộc đời ta; nơi có người mẹ hiền tảo tần  sớm hôm, những người thân yêu… nuôi ta nên người; nơi có những kỷ niệm tuổi thơ đẹp đẽ.  - Nghệ thuật: Đoạn thơ sử dụng các biện pháp tu từ đặc sắc như: so sánh (*Quê hương là một tiếng ve, lời ru, là dòng sông, là phiên chợ, là tiếng gà, là cánh đồng vàng, là dáng mẹ…*); điệp ngữ, hình ảnh bình dị, gần gũi…  *(Học sinh có thể cảm nhận theo mạch cảm xúc đoạn thơ hoặc theo từng khổ thơ)* | 0,75 |
|  | \* Đánh giá, mở rộng  - Đánh giá: Thể thơ lục bát ngọt ngào, sâu lắng; sử dụng các biện pháp tu từ đặc sắc, từ ngữ gợi tả… Qua đó thể hiện tình yêu quê hương cao đẹp trong trái tim mỗi người.  - Mở rộng: Liên hệ với những bài thơ, đoạn thơ cùng chủ đề… | 0,75  0,25 |
| **3. Kết bài**  - Khái quát lại những ấn tượng, cảm xúc về đoạn thơ.  - Liên hệ bản thân. | 0,5  0,25 |
| e. Bài viết có tính sáng tạo (triển khai luận điểm, lập luận, liên hệ…) | 0,25 |
| **Câu 2** | **Học sinh cần đảm bảo những yêu cầu sau** | **12,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí; giới thiệu vấn đề nghị luận một cách rõ ràng, chính xác, hấp dẫn; đánh giá lại vấn đề lắng đọng, có chiều sâu. | 1,0 |
| b. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
| c. Xác định được ý nghĩa của câu chuyện và vấn đề cần nghị luận. | 0,75 |
| d. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẻ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. | 9,5 |
| **1/ Mở bài:** Nêu vấn đề nghị luận chính xác, sinh động, hấp dẫn. | 1,0 |
| **2. Thân bài:** |  |
| **a. Giải thích, tóm tắt nêu ý nghĩa của chuyện** |  |
| - Tóm tắt: Câu chuyện kể về hai nhân vật Đom Đóm và Giọt Sương. Đom Đóm đi bắt Rầy Nâu, hóng gió trong đêm và khen ngợi bạn Giọt Sương xinh đẹp, khiêm tốn. Giọt Sương cũng dành những lời khen ngợi tốt đẹp cho Đom Đóm. Hai bạn chúc nhau làm tốt công việc của mình.  - Câu chuyện là bài học sâu sắc về lòng khiêm tốn trong cuộc sống.  - Giải thích: khiêm tốn là gì? Khiêm tốn là đức tính tốt đẹp của con người, là người không kiêu căng, tự mãn về khả năng của bản thân, luôn phấn đấu vươn lên đạt được kết quả tốt đẹp trong cuộc sống. | 0,5  0,5 |
| **Bàn luận** |  |
| \* Khẳng định vấn đề:  - Câu chuyện là bài học nhẹ nhàng mà sâu sắc về lòng khiêm tốn trong cuộc sống.  - Khiêm tốn là một trong những đức tính đáng quý của con người  ***\* Bàn luận vấn đề:***  Vì sao cần phải rèn luyện đức tính khiêm tốn?  - Khiêm tốn giúp chúng ta đánh giá đúng bản thân, cố gắng học hỏi, mở rộng tầm hiểu biết từ đó sẽ không ngừng tiến bộ và thành công.  - Khiêm tốn còn tạo nên các mối quan hệ tốt đẹp bởi người khiêm tốn sẽ dễ nói lời cảm ơn, xin lỗi từ đó tránh được các mâu thuẫn không đáng có trong giao tiếp, ứng xử.  - Người khiêm tốn luôn được mọi người tôn trọng, tin tưởng, nhận được sự giúp đỡ chân thành, trở thành tấm gương tốt.  *(Học sinh lấy dẫn chứng phù hợp để chứng minh)* | 0,25  0,25  1,5  1,25  1,25 |
|  | **Bàn luận, mở rộng** |  |
| - Câu chuyện là bài học sâu sắc về đức tính khiêm tốn. Khiêm tốn là động lực để con người vươn lên, hoàn thiện bản thân.  - Phê phán những người có biểu biện kiêu căng, ngọa mạn, tự cao tự đại… Khiêm tốn khác với tự ti, mặc cảm… | 0,5  0,5 |
| **Bài học nhận thức và hành động** |  |
| - Nhận thức: Vai trò quan trọng của đức tính khiêm tốn trong cuộc sống.  - Hành động: Cần trau dồi, nhận ra những thiếu sót của bản thân, lắng nghe người khác góp ý, rèn luyện phẩm chất… | 0,25  0,75 |
|  | **3. Kết bài:** Khẳng định vấn đề nghị luận và liên hệ bản thân… | 1,0 |
|  | **e.** Bài viết có tính sáng tạo (cách nhìn nhận mới về vấn đề, liên hệ…) | 0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**   |  | | --- | | ĐỀ CHÍNH THỨC |   **BÌNH PHƯỚC**  (Đề thi có 01 trang) | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH**  **LỚP 9 – NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: Ngữ Văn**  **Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)**  **Ngày thi: 18/03/2023** |

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH**

**TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**Năm học 2022-2023**

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO   
TIỀN GIANG**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Môn: NGỮ VĂN**

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian phát đề)

Ngày thi: **21/3/2023**

(Đề thi có 01 trang, gồm 02 câu)

**Câu 1: Nghị luận xã hội (8 điểm)**

Một người trẻ nói: *“Tôi vốn quen sống ngẫu hứng, tôi muốn được tự do. Kỷ luật không cho cuộc sống của tôi điều gì”*. Bạn có biết khi quan tâm quá nhiều đến điều có thể nhận được sẽ khiến bản thân mê đắm trong những điều phù phiếm trước mắt. Kỷ luật chính là đôi cánh lớn nâng bạn bay lên cao và xa. Người lính trong quân đội được học từ những điều cơ bản nhất của kỷ luật như đi ngủ và thức dậy đúng giờ, ăn cơm đúng bữa, gấp quân trang đúng cách,… cho đến những kỷ luật cao hơn như tuyệt đối tuân thủ mệnh lệnh cấp trên, đoàn kết trong tập thể,… Tất cả những điều đó để hướng tới một mục đích cao hơn là thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu, là tất cả phục vụ vì nhân dân, vì đất nước. Đó là lý tưởng của họ. Thành công đến cùng tính kỷ luật tạo dựng sự bền vững lâu dài. Kỷ luật là sự huấn luyện nghiêm khắc mang đến cho bạn rất nhiều thứ. Đó là niềm đam mê, sự quyết tâm, tinh thần không bỏ cuộc. Nó giúp bạn giữ vững cảm hứng hoàn thành ý tưởng ban đầu, can đảm thực hiện tới cùng. Không những vậy, kỷ luật còn là người thầy lớn hướng dẫn từng bước đi của bạn. Người thầy luôn đặt ra những thử thách rèn bản thân sống có nguyên tắc hơn, nhắc nhở bản thân từ mục đích ban đầu khi ra bước đi là gì. Kỷ luật không lấy đi của bạn thứ gì, nó đem đến cho bạn nhiều hơn những điều bạn tưởng”.

(Dẫn theo nguồn *https://www.ctgroupvietnam.com*).

Trình bày ý kiến của anh/chị về vấn đề được đặt ra ở đoạn trích trên.

**Câu 2: Nghị luận văn học (12 điểm)**

Trong bài *Tiếng hát con tàu*, nhà thơ Chế Lan Viên có viết:

“Chẳng có thơ đâu giữa lòng đóng khép”.

Bằng hiểu biết về trải nghiệm văn học, anh/chị hãy trình bày suy nghĩ về ý kiến trên.

--HẾT—

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.**

**ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**Năm học: 2022-2023**

**PHÒNG GDDT**

**HUYỆN BA VÌ**

**Môn thi: Ngữ văn lớp 9**

**Ngày thi:23-9-2022**

Thời gian làm bài: 150 phút

(Đề thi gồm 01 trang)

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Câu 1: 6 điểm**

Hãy đọc đoạn trích và quan sát bức tranh sau đây:

A person and person sitting in a chair

Description automatically generated with medium confidence… Tiếng nói đầu tiên do ai dạy (chính là mẹ)

Nét chữ đầu tiên là tay ai cầm (chính là mẹ)

Sai lầm đầu tiên là nhờ ai sửa (chính là mẹ)

Vấp ngã đầu đời là được ai nâng (luôn là mẹ)

Bài hát hay nhất trần đời là lời mẹ ru giữa trưa nắng hè

Những ngày dài nhất trần đời là mẹ đi chợ xa chưa thấy về

Thức ăn ngon nhất trần đời là cơm bếp củi mẹ nấu xoong gang…

(Bản rap *Mang tiền về cho mẹ*, Đen Vâu)

Hãy trình bày cảm nhận của em về những ca từ trong đoạn rap trên và bức tranh bằng một văn bài văn ngắn khoảng 2 trang giấy thi.

**Câu 2: 14 điểm**

Có ý kiến cho rằng: *“Văn học phản ánh hiện thực nhưng không phải là chụp ảnh sao chép hiện thực một cách hời hợt nông cạn. Nhà văn không bê nguyên si các sự kiện, con người vào trong sách một cách thụ động, giản đơn. Tác phẩm nghệ thuật là kết quả của một quá trình nuôi dưỡng cảm hứng, thai nghén sáng tạo ra một thế giới hấp dẫn sinh động…thể hiện những vấn đề có ý nghĩa sâu sắc, bản chất của đời sống xã hội con người…”*

Hãy giải thích và chứng minh ý kiến trên qua một số văn bản đã học trong chương trình Ngữ Văn lớp 8.

-----HẾT-----

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ tên thí sinh……………………. SBD………………………..

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**LÀO CAI**

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH THCS**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

**Môn: Ngữ Văn**

**Thời gian: 150 phút** (Không kể thời gian giao đề)

**Ngày thi: 15/3/2023**

(Đề thi gồm 02 câu, 01 trang)

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Câu 1 (8,0 điểm)**

Như các buổi chiều, ông lão Cherokee ngồi kể chuyện cho lũ trẻ trong xóm. Câu chuyện hôm nay của ông kể về hai con sói:

“Một con sói xấu tính đúng như bản chất của chúng: hung dữ, hiếu chiến, hiếu thắng, đố kị. Nó tham lam, ngạo mạn và tự kỷ, dối trá nhưng thực sự rất tự ti… Con sói kia thì trái ngược hẳn. Nó luôn luôn vui vẻ, hoà thuận, biết yêu thương, hi vọng, sống rất khiêm tốn. Nó biết chia sẻ, tốt bụng và biết cảm thông. Đó là con sói rất hào phóng nhưng đáng tin cậy vì luôn chân thật.

Hai con sói có quá nhiều mâu thuẫn và xung đột, giữa chúng đã xảy ra những trận chiến thật quyết liệt - Ông lão nói - Đó chính là những trận chiến trong lòng ông, hai con sói như những bản chất đối lập, luôn có trong ông và mọi con người”.

Ông lão kể đến đây thì ngừng lại và quan sát. Lũ trẻ ngồi thừ ra lắng nghe. Không đợi được, một đứa hỏi: “Vậy thì con nào sẽ thắng?”…

(Trích *Cửa sổ tâm hồn*, NXB Tuổi trẻ, 2008, tr.310)

Theo em, ông lão sẽ trả lời như thế nào? Câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì về trận chiến giữa *sói thiện* và *sói ác* trong mỗi con người?

**Câu 2 (12,0 điểm)**

Bàn về đặc trưng của văn học, có ý kiến cho rằng:

*Ngôn từ là chất liệu xây dựng hình tượng văn học hơn nữa còn có khả năng chứa đựng tư tưởng vượt qua kích thước của ngôn từ.*

Bằng trải nghiệm văn học, em hãy bình luận ý kiến trên.

-----HẾT-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi khong giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh Số báo danh:

Chữ kí của giám thị 1 Chữ kí của giám thị 2:

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH THCS**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

**Môn: Ngữ Văn**

**Ngày thi: 07/3/2023**

**Thời gian: 150 phút** (Không kể thời gian giao đề)

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**PHÚ YÊN**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**CHỦ ĐỀ: QUÊ HƯƠNG**

**Câu 1. (8,0 điểm)**

Trong tác phẩm ***Dagestan của tôi***, nhà thơ Rasul Gamzatov viết về quê hương của mình như sau:

*Chúng ta không lựa chọn cho mình quê hương, nhưng quê hương thì ngay từ đầu đã chọn lựa chúng ta. Không thể có chim ưng mà không có bầu trời, không thể có dê rừng mà không có vách đá, không thể có cá hồi mà không có dòng sông trong chảy xiết, không thể có máy bay mà không có sân bay. Cũng vậy, không thể có nhà văn không có quê hương.*

*Một chiến sĩ sẽ rơi vào cảnh hết sức bất lợi nếu anh bị một lúc mấy người cầm gươm tiến công. Anh không thể vừa đỡ cả đằng trước lẫn đằng sau lưng. Nhưng nếu tìm được một vách đá có thể tựa lưng vào thì người chiến sĩ sẽ cảm thấy mối đe dọa chưa đến nỗi ghê gớm: một chiến sĩ cường tráng, nhanh nhẹn có thể trong một lúc chống lại hai hay ba đối thủ nếu anh được tựa lưng vào vách đá.*

*Đối với tôi, Dagestan đã là vách đá như thế. Nó giúp tôi đứng vững trong những phút gay go nhất.*

Em có cho rằng: em cũng có một quê hương như nhà thơ Rasul Gamzatov trong đoạn trích trên không? Viết bài văn chia sẻ về điều đó.

**Câu 2. (12,0 điểm)**

Từ quan niệm *không thể có nhà văn không có quê hương* của Rasul Gamzatov (trong đoạn trích ở câu 1) và những trải nghiệm trong quá trình đọc văn, em hãy viết bài văn với chủ đề: *quê hương – mạch nguồn bất tận trong sáng tác văn chương.*

-----HẾT-----

**Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **KHÁNH HÒA** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THCS CẤP TỈNH**  **NĂM HỌC 2022-2023** |
| **ĐỀ THI CHÍNH THỨC** | **Môn thi: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 07/12/2022**  Thời gian: 150 phút (không kể thời gian phát đề) |
|  |
| **Câu 1 (8,00 điểm ):**  Trong bộ phim hoạt hình *Encanto*, nhân vật Mirabel đã nói:  *“Điều kì diệu không phải là phép màu mà bạn có được. Điều kì diệu chính là bạn”*.  (Dẫn theo *hoahoctro.tienphong.vn*, ngày 08/02/2022)  Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên. | |
| **Câu 2 (12,00 điểm):**  Bàn về quá trình sáng tác thơ, Chế Lan Viên chia sẻ:  Nhà thơ không đưa ngay trái tim mình cho độc giả  Mà hái một trái cây đưa cho họ  Họ cầm lên ròng ròng máu nhỏ  Hóa ra đấy là trái tim mình  Mà anh chạm trổ  Anh tạo ra hình quả  Che đi chính mình.  (Nhà thơ-Chế Lan Viên toàn tập, Tập 2 , NXB Văn học , 2022 , tr.175 )  Bằng hiểu biết và trải nghiệm văn học, em hãy làm sáng tỏ quan niệm trên.  HẾT | |
| -Giám thị không giải thích gì thêm.  -Họ và tên thí sinh:………………………………………./Phòng:………………………  -Giám thị 1:……………………………… Giám thị 2:………………………………... | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH PHÚ YÊN**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THPT CÂP TỈNH**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Môn thi: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 28/03/2023**  **Thời gian: 180 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |

**Chủ đề: NHỮNG DÒNG SÔNG THAO THIẾT**

Dòng sông, với mỗi người dân Việt là một hình ảnh gần gũi, thân thương;

là nguồn cảm hứng bất tận cho sáng tạo nghệ thuật.

**Câu 1: *(8,0 điểm)***

Trong bài thơ ***Dòng sông phía sau nhà,*** nhà thơ Nguyễn Trọng Hoàn viết:

*Đêm, nghe tiếng dòng sông thao thiết*

*Dân vạn chài lách cách gõ thuyền nan*

*Cứ ngẫm nghĩ: có những điều ngỡ mất*

*Lại trở thành bất tử với thời gian.*

Anh/Chị có cho rằng có những điều ngỡ mất lại bất tử với thời gian không? Viết bài văn chia sẽ về điều đó.

**Câu 2. *(12,0 điểm)***

Trong trường ca ***Mặt đường khát vọng,*** nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm viết:

Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu

Mà khi về Đất Nước mình thì bắt lên câu hát

Người đến hát khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác

Gợi trăm màu trên trăm dòng sông xuôi.

Từ chủ đề *những dòng sông thao thiết* và ý thơ của Nguyễn Khoa Điềm trong đoạn thơ trên, anh/chị hãy viết bài văn với nhan đề: *khúc hát dòng sông.*

**----HẾT----**

***Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.***

Họ và tên thí sinh: ……………………………….; Số báo danh:…………….

Chữ ký của giám thị 1: …………………………..; Chữ kí của giám thị 2:……………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH PHÚ YÊN**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THCS CẤP TỈNH**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **Môn thi: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 30/03/2023**  **Thời gian: 150 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1. *(8,0 điểm)***

*“Không ai có thể giữ lại được ngày hôm nay không mất, nhưng ai cũng có thể cất vào hôm nay một điều gì đó mà ngày mai vẫn còn”.*

(Vô Thường, *Cuộc sống nhìn từ ô cửa Thiền**-*Tập một,   
NXB Hội Nhà văn, 2019, tr.156)

Viết bài văn trình bày quan điểm của em về ý kiến trên.

**Câu 2. *(12,0 điểm)***

Trong tiểu luận ***Tiếng nói của văn nghệ,*** Nguyễn Đình Thi cho rằng: *Nghệ thuật vào đột lửa trong long chúng ta.*

(Dẫn theo Ngữ văn 9 – Tập hai, NXB Giáo dục, 2005, trang 15)

Bằng hiểu biết và trải nghiệm về văn học, em hãy bình luận ý kiến trên.

**---HẾT---**

***Thí sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.***

Họ và tên thí sinh: …………………………; Số báo danh:…………………………..

Chữ kí của CBCT 1:………………………..; Chữ kí của CBCT 2: ………………….

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH TRÀ VINH**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP TỈNH**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Môn thi: NGỮ VĂN**  **Thời gian: 150 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |

*Thí sinh thực hiện tất cả các bài tập dưới đây:*

**Câu 1. *(7.0 điểm)***

Trình bày suy nghĩ của em về vấn đề gợi ra từ bức hình dưới đây bằng một đoạn văn nghị luận.



**Câu 2. (13,0 điểm)**

Bàn về vai trò của chi tiết nghệ thuật trong tác phẩm, nhà văn M. Go-rơ-ki cho rằng: “Chi tiết nhỏ làm nên nhà văn lớn”.

Em hãy phân tích ý nghĩa chi tiết “cái bóng” trong *Chuyện người con gái Nam Xương* của Nguyễn Dữ và chi tiết “vết sẹo” trong truyện *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng để làm sáng tỏ ý kiến trên.

**---HẾT---**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH NINH BÌNH**   |  | | --- | | **ĐỀ THI CHÍNH THỨC** | | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 THCS CẤP TỈNH**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **Môn thi: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 14/02/2023**  *Thời gian làm bài: 150 phút**(không kể thời gian giao đề)*  ***Đề thi gồm 06 câu trong 01 trang*** |

*Họ và tên thí sinh:…………………..Số báo danh:………………………………………………*

*Họ và tên, chữ ký: Giám thị thứ nhất:…………………………………………………………….*

*Giám thị thứ hai:………………………………………………………………*

**Phần 1: Đọc hiểu (4.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Hạnh phúc bình thường và giản dị lắm*

*Là tiếng xe về mỗi chiều của bố*

*Cả nhà quây quần trong căn phòng nhỏ*

*Chị xới cơm đầy bắt phải ăn no*

*Hạnh phúc là khi đêm về không có tiếng mẹ ho*

*Là ngọn đèn soi tương lai em sáng*

*Là điểm mười mỗi khi lên bảng*

*Là ánh mắt mỗi người lạ như quen*

*Hạnh phúc là khi mình có một cái tên*

*Vậy đừng nói cuộc đời tẻ nhạt nhé em*

*Tuổi mười tám còn khờ khạo lắm*

*Đừng tô vẽ một chân trời xa toàn màu hồng thắm*

*Hạnh phúc ven nguyên giữa cuộc đời thường.*

(Trích *Hạnh phúc,*Thanh Huyền)

**Câu 1.** Tác dụng của việc lặp lại cụm từ *hạnh phúc* ở các khổ thơ trong văn bản trên ?

**Câu 2.** Em hiểu như thế nào về ý nghĩa hai câu thơ sau:

*Đừng tô vẽ một chân trời xa toàn màu hồng thắm*

*Hạnh phúc ven nguyên giữa cuộc đời thường.*

**Câu 3.** Hãy nhận xét về tình cảm của nhân vật trữ tình được thể hiện trong văn bản trên.

**Câu 4.** Bài học ý nghĩa nhất em rút ra từ văn bản trên là gì ?

**Phần II. Tạo lập văn bản (16,0 điểm)**

**Câu 1. (6,0 điểm)**

Từ ý nghĩa được gợi ra qua văn bản Đọc hiểu, hãy viết bài văn (khoảng 300 chữ) trình bày quan niệm của em về hạnh phúc.

**Câu 2. (10,0 điểm)**

*Cái đẹp mà văn học đem lại không phải là cái gì khác hơn là cái đẹp của sự thật đời sống được khám phá một cách nghệ thuật.*

(*Lí luận văn học,* Hà Minh Đức chủ biên, NXB Giáo dục Việt Nam, tr.57)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Bằng những trải nghiệm văn học của mình, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**---HẾT---**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HƯNG YÊN**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Hướng dẫn chấm gồm có 04 trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI  CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH THCS NĂM HỌC 2022 – 2023 Bài thi: NGỮ VĂN** |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo vừa bám sát Hướng dẫn chấm, đáp án, biểu điểm; vừa dựa vào thực tế bài làm của thí sinh, xem xét tổng thể, tránh đếm ý cho điểm. Nếu thí sinh có cách triển khai khác đáp án mà hợp lí thì vẫn cho điểm bình thường.

- Thí sinh chỉ đạt điểm tối đa khi đảm bảo đầy đủ các ý cơ bản: không mắc lỗi về cách dùng từ, đặt câu, chính tả.

- Khuyến khích những bài làm có tri thức phong phú, mới mẻ; luận giải sắc sảo; diễn đạt sáng tạo.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | - Tất cả các chữ mở đầu dòng thơ đều không viết hoa.  - Tạo sự liền mạch cho cảm xúc và tư tưởng tạo hình thức độc đáo, cuốn hút cho bài thơ. | 0,5  0,5 |
| **2** | Hiệu quả của phép nhân hóa:  - Gợi tả số phận khác nhau của những chiếc lá: có chiếc lá sống trọn vẹn một đời, có chiếc sớm chấm dứt sự sống giữa cơn gió dập, mưa vùi, nắng với.  - Làm cho hình ảnh chiếc lá giống như con người, giúp lời thơ sinh động, hấp dẫn. | 0,5  0,5 |
| **3** | Hiểu về hai dòng thơ:  - Sau khi trọn vẹn một cuộc đời, lá vô tư chấp nhận việc kết thúc sự sống của mình. Tuy nhiên, ngay cả khi về đất, lá vẫn rất có ích, làm hạt mùn giúp những chồi xanh mọc lên tươi tốt hơn.  - Sự trân trọng, ngợi ca vòng đời của một kiếp lá, cũng là cuộc đời của con người sống có ý nghĩa; trước khi ra đi mãi mãi vẫn để lại những giá trị tốt đẹp | 0,5  0,5 |
| **4** | HS trả lời theo suy nghĩ của mình, miễn là hợp lí. Có thể theo gợi ý sau:  - Sống hồn nhiên, vô tư, không đầu hàng khó khăn, thử thách.  - Sống có ích. | 0,5  0,5 |

**II. LÀM VĂN (16,0 điểm)**

**Câu 1 (6,0 điểm):**

***1. Yêu cầu về kĩ năng***

Nắm vững cách làm kiểu bài nghị luận xã hội. Kết cấu bài viết chặc chẽ. Diễn đạt, hành văn trong sáng. Chữ viết rõ ràng, sách đẹp.

***2. Yêu cầu về kiến thức***

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**  Bài viết gồm ba phần: Mở bài giới thiệu vấn đề; Thân bài giải quyết vấn đề; Kết bài kết thúc vấn đề. | 0,5 |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận**  Bàn về vai trò của sự sáng tạo trong cuộc sống con người. | 0,5 |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận:**  Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| ***\* Giải thích:***  - Sáng tạo là tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần, không bao giờ gò bó hay bị phụ thuộc vào cái đã có. Người có khả năng sáng tạo là những người sống chủ động, tích cực, luôn cố gắng tìm tòi, học hỏi, phát minh ra những cái mới, cái hay nhằm mục đích để cuộc sống tốt đẹp hơn. | 0,5 |
| ***\* Bàn luận:***  Sự sáng tạo có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống vì:  - Cuộc sống, xã hội phát triển không ngừng. Nếu con người không sáng tạo, không tiến về phía trước thì sẽ trở nên lạc hậu và bị bỏ lại phía sau.  - Sự sáng tạo giúp ta nâng cao hiểu biết, làm phong phú thêm những ý tưởng mới; có những cách giải quyết nhạy bén, sâu sắc trước các tình huống khó khăn mà ta gặp phải trong cuộc sống hằng ngày.  - Khả năng sáng tạo của con người có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của xã hội trong suốt chiều dài lịch sử. Đó là điều kiện quan trọng để thúc đẩy xã hội đi lên và đạt được những thành tựu mới trên mọi lĩnh vực.  - Thí sinh lấy dẫn chứng tự thực tế để làm sáng tỏ vấn đề. | 0,5  0,5  0,5  0,75 |
| ***\* Mở rộng, phản biện:***  - Phê phán những người sống ỷ lại, thụ động, trì trệ, không có tư duy sáng tạo.  - Sự sáng tạo cần phải thiết thực, linh hoạt, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và những chuẩn mực. | 0,5  0,5 |
| ***\**** ***Bài học nhận thức và hành động:***  - Nêu cao tư duy sáng tạo trong học tập và các lĩnh vực khác của cuộc sống.  - Tích cực tìm tòi, học hỏi để tạo tiền đề cho sự sáng tạo. | 0,25  0,25 |
| **d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:**  Đảm bảo đúng quy tắc tiếng Việt. | 0,25 |
| **e. Sáng tạo:** Có ý tưởng và cách diễn đặt mới mẻ, độc đáo. | 0,5 |

**Câu 2 (10,0 điểm):**

**1. Yêu cầu về kỹ năng**

- Vận dụng tốt phương pháp, kĩ năng làm bài nghị luận một ý kiến bàn về văn học.

- Bố cục rõ ràng mạch lạc, lập luận chặt chẽ, văn phong trong sáng, có cảm xúc, đảm bảo ngữ pháp tiếng Việt.

**2. Yêu cầu về kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận:**  ­Có đủ ba phần: Mở bài giới thiệu vấn đề; Thân bài giải quyết vấn đề; Kết bài kết thúc vấn đề,. | 0,5 |
| **b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:**  - Giải thích, bàn luận về nhận định của Nguyễn Minh Châu: *“Chỉ cần một số ít trang văn xuôi mà họ (các bậc thầy truyện ngắn) có thể làm nổ tung trong tình cảm và ý nghĩ người đọc những điều rất sâu xa và da diết của con người, khiến người đọc phải nhớ mãi, suy nghĩ mãi, đọc đi đọc lại vẫn không thấy chán”.*  - Làm sáng tỏ ý kiến trên qua truyện ngắn *Làng* của Kim Lân | 0,5 |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận:** Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| ***\* Giới thiệu khái quát :***  - Giới thiệu về nhận định được nêu trong đề bài; tác giả Kim Lân, tác phẩm Làng. | 0,5 |
| ***\* Giải thích:***  - *Truyện ngắn* là thể loại tự sự cỡ nhỏ, phản ánh hiện thực cuộc sống và thể hiện tư tưởng tình cảm của người sáng tác qua những tình huống, những chi tiết nghệ thuật có sức khái quát cao.  - *Bậc thầy về truyện ngắn:* những nhà văn có tài năng xuất sắc, tạo ra được những tác phẩm truyện ngắn mang giá trị lớn và lâu bền. | 0,25  0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HƯNG YÊN**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH THCS**  **Năm học: 2022 – 2023**  **Môn thi: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

KIẾP LÁ

(Hoàng Đăng Khoa)

*ngổn ngang những lá về đất*

*chiếc nào đã đi tận cùng kiếp lá*

*chiếc nào kiệt sức sau ngả nghiêng gió dập mưa vùi*

*chiếc nào vô ý sẩy chân giữa tiệc mừng nắng mới*

*lá cứ thế hồn nhiên đón nhận*

*những ngọt ngào ve vuốt yêu thương*

*giọt sương đêm mát lạnh đê mê*

*làn nắng sớm ấm nồng ngây ngất*

*lá cứ thế hồn nhiên chịu đựng*

*những đắng cay xô đẩy giận hờn*

*lằn mưa quất quằn quại rát tê*

*cú gió quật bầm dập rệu rã*

*và sau cuối lá hồn nhiên về đất*

*làm hạt mùn tinh túy đỡ chồi lên.*

(Trích *Thơ tuyển chọn báo Văn nghệ Thái Nguyên 2010-2020*,

tr.54, NXB Hội nhà văn)

**Câu 1 (1,0 điểm):** Nhận xét về điểm đặc biệt ở đầu các dòng thơ trong tác phẩm trên.

**Câu 2 (1,0 điểm):** Nêu hiệu quả của phép nhân hóa được sử dụng ttrong các dòng thơ sau:

*chiếc nào đã đi tận cùng kiếp lá*

*chiếc nào kiệt sức sau ngả nghiêng gió dập mưa vùi*

*chiếc nào vô ý sẩy chân giữa tiệc mừng nắng mới*

**Câu 3 (1,0 điểm):** Qua cảm nhận về “kiếp lá” được thể hiện trong bài thơ, anh/ chị rút ra những bài học gì về lẽ sống.

**II. LÀM VĂN (16,0 điểm)**

**Câu 1 (6,0 điểm):** Anh/chị hãy viết bài văn bàn về vai trò của sự sáng tạo trong cuộc sống con người.

**Câu 2 (10,0 điểm):** Bàn về sáng tác truyện ngắn, nhà văn Nguyễn Minh Châu khẳng định:

*Chỉ cần một số ít trang văn xuôi mà họ (các bậc thầy về truyện ngắn) có thể làm nổ tung trong tình cảm và ý nghĩ người đọc những điều rất sâu xa và da diết của con người, khiến người đọc phải nhớ mãi, suy nghĩ mãi, đọc đi đọc lại vẫn không thấy chán.*

Anh/chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ qua truyện ngắn *Làng* của nhà văn Kim Lân.

**--------------HẾT--------------**

***Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.***

*Họ và tên thí sinh:………………………………………………; Số báo danh:………………….*

*Chữ kí của giám thị:…………………………………………………………………………………*

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NGHỆ AN** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH LỚP 9**  **NĂM HỌC 2022-2023** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | Môn thi: **NGỮ VĂN -BẢNG A**  **Thời gian :150 phút (không kể thời gian giao đề)** |

**Câu 1: Nghị luận xã hội (8,0 điểm)**

Em hãy viết bài luận trình bày suy nghĩ về hiện tượng học sinh bắt nạt nhau thông qua mạng xã hội.

**Câu 2: Nghị luận văn học (12,0 điểm)**

“Các chi tiết trong các tác phẩm là những “con mắt”

(trích lý luận văn học, Phương Lựu chủ biên,

NXB Giáo dục 2002, trang 141)

Từ các chi tiết trong một số tác phẩm của chương trình Ngữ Văn lớp 9 (tập 1) em hãy trình bày quan điểm của mình về ý kiến trên.

**---Hết---**

Thí sinh không được sử dụng tài liệu.Giám thị không giải thích gì thêm.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**

**NGHỆ AN CẤP TỈNH LỚP 9**

**NĂM HỌC 2022-2023**

Môn thi: **NGỮ VĂN -BẢNG A**

**(HDC gồm 3 trang) HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

**A. YÊU CẦU CHUNG:**

2.Tổng điểm của toàn bài là 20,0 điểm, cho lẻ đến 0,5 điểm.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Viết bài văn nghị luận xã hội** | **0,5** |
|  | a.Đảm bảo hình thức bài văn nghị luận  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề ,Kết bài  Khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| b.Xác định đúng vấn đề nghị luận  Hiện tượng học sinh bắt nạt nhau thông qua mạng xã hội. | 5,5 |
| c.Triển khai vấn đề cần nghị luận  Thí sinh có thể triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vấn đề: |  |
| \*Giới thiệu vấn đề nghị luận  \*bàn luận  -Học sinh bắt nạt nhau thông qua mạng xã hội đang phổ biến trên diện rộng và có biểu hiện phức tạp: những lời đe dọa thách thức ;những video, clip,hình ảnh ...  - Nguyên nhân là do: tâm lý thích thể hiện, thiếu sự kiềm chế cảm xúc , nhận thức còn hạn chế ...  - Hiện tượng gây ra nhiều hệ lụy: tạo áp lực tâm lý (hoang mang, lo sợ ...) gây mâu thuẫn, xích mích dẫn đến bạo lực học đường; ảnh hưởng đến việc học tập và rèn luyện;làm lan truyền nhanh những lời nói ;hành vi ;việc làm; hình ảnh xấu...  - Cần có giải pháp giáo dục về nhận thức để học sinh nhận thấy tác hại của hiện tượng; biết cách xử lý trước tình huống bị bắt nạt;rèn luyện kỹ năng sử dụng;xử lý thông tin trên mạng xã hội ; kỹ năng |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | sử dụng ngôn ngữ ;ứng xử ;giao tiếp trên mạng xã hội ;tăng cường quản lý ;giám sát ;bồi dưỡng nawg lực tự quản lý bản thân ;năng lực kiểm soát cảm xúc ...  \* Khẳng định vấn đề nghị luận  Hướng dẫn chấm  - Lập luận chặt chẽ ,thuyết phục:lý lẽ xác đáng;dẫn chứng tiêu biểu ,phù hợp ;kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý lẽ và dẫn chứng tối đa 5.0 điểm  - Lập luận chưa chặt chẽ ,thuyết phục:lý lẽ xác đáng; không có dẫn chứng ;hoặc dẫn chứng không tiêu biểu tối đa 3.0 điểm  - Lập luận chưa chặt chẽ ,thuyết phục:lý lẽ xác đáng; không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận ;không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp tối đa 1,0 điểm |  |
|  | d.Chính tả ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả ,ngữ pháp tiếng việt.  Hướng dẫn chấm  - Không cho điểm nếu bài quá nhiều lỗi chính tả ngữ pháp . |  |
| e. Sáng tạo  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận  Hướng dẫn chấm: học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có cách nhìn riêng ,mới mẻ về vấn đề nghị luận;sáng tạo trong viết câu dựng đoạn ; lời văn có giọng điệu hình ảnh .  - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên tối đa 1,0 điểm  - Đáp ứng được 1 yêu cầu tối đa 0.5 điểm |
| **Câu 2** | **viết bài nghị luậ văn học** |  |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận  Mở bài nêu được vấn đề , thân bài triển khai được vấn đề,kết bài khái quát được vấn đề |  |
| b.xác định đúng vấn đề nghị luận  “các chi tiết trong tác phẩm ở những “con mắt ” |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hướng dẫn chấm**  **-** Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận ; tối da 0.5  - Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận :tối đa 0,25 điểm |  |
| c. Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách , nhưng cần vận dụng các thao tác lập luận ,kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng ;đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| \* Giới thiệu vấn đề cần nghị luận |  |
| \*giải thích ý kiến  - Chi tiết trong tác phẩm: là những tiểu tiết của tác phẩm, mang sức chứa lớn về cảm xúc và tư tưởng (từ điển thuật ngữ văn học)  - “con mắt” chỉ bộ phân trên cơ thể, cách gọi ẩn dụ cho vai trò, giá trị vẻ đẹp của chi tiết  -> ý kiến về vai trò, ý nghĩa, vẻ đẹp của chi tiết trong các tác phẩm .  Hướng dẫn chấm  - Giải thích rõ ràng, đầy đủ, tối đa 1,5 điểm  - Giải thích chung chung, chưa rõ ràng tối đa 1,0 điểm |  |
| \*Bàn luận  - Đây là nhận định đúng vì:  +mọi chi tiết đều có ý nghĩa và chức năng của nó , không có chi tiết thừa .  + chi tiết là yếu tố nên thế giới hình tượng , có tầm quan trọng đặc biệt trong việc đem lại sự sinh động , lôi cuốn cho tác phẩm văn học  + chi tiết góp phần hình thành tính cách , thể hiện vẻ đẹp tâm hồn ... chủ đề , tư tưởng của tác phẩm ;khẳng định sự tinh tế ,độc đáo, tài hoa của nhà văn .  + chi tiết là phương tiện giúp bạn đọc nhìn nhận thế giới nghệ thuật, tâm hồn tác giả. |  |
|  | - Phân tích một số chi tiết trong tác phẩm để thấy được vai trò ,giá trị, vẻ đep của nó (học sinh biết phâm tích ,cảm nhận các chi tiết một cách hợp lý, lập luận thuyết phục )  Hướng dẫn chấm  - Lập luận chặt chẽ ,thuyết phục:lý lẽ xác đáng;dẫn chứng tiêu biểu ,phù hợp ;kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý lẽ và dẫn chứng tối đa 6.0 điểm  - Lập luận chưa chặt chẽ ,thuyết phục:lý lẽ xác đáng; không có dẫn chứng ;hoặc dẫn chứng không tiêu biểu tối đa 3.0 điểm  - Lập luận chưa chặt chẽ ,thuyết phục:lý lẽ xác đáng; không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận ;không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp tối đa 1,0 điểm |  |
| \* Đánh giá, mở rộng : đây là ý kiến đúng đắn góp phần định hướng cho nhà văn trong quá trình sáng tác và cho độc giả trong quá trình tiếp nhận.  Hướng dẫn chấm :  - Giải thích rõ ràng , đầy đủ , tối đa 1,0 điểm  - Giải thích chung chung ,chưa rõ ràng tối đa 0,5 điểm |  |
| d.Chính tả ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả ,ngữ pháp tiếng việt.  Hướng dẫn chấm  - Không cho điểm nếu bài quá nhiều lỗi chính tả ngữ pháp . |  |
|  | e.sáng tạo  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận  Hướng dẫn chấm: học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; sáng tạo trong viết câu dựng đoạn; lời văn có giọng điệu hình ảnh .  - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên tối đa 1,0 điểm  - Đáp ứng được 1 yêu cầu tối đa 0.5 điểm |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** |   **(*Đề thi có 01 trang*)** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN**  **Ngày thi: 14/3/2023**  **Thời gian làm bài: 120 phút (*Không tính thời gian phát đề*)** |

Chủ đề: **NHỮNG THANH ÂM “LẤP LÁNH”**

Em biết chăng, vạn vật trên thế gian này đều có tiếng nói. Chúng ta đang sống trong thế giới của những thanh âm.

Có thanh âm vang vọng từ lịch sử dân tộc:

*Nước chúng ta*

*Nước những người chưa bao giờ khuất*

*Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất*

*Những buổi ngày xưa vọng nói về.*

(Trích *Đất Nước*, Nguyễn Đình Thi)

Có thanh âm thánh thót từ thiên nhiên, đất trời:

*Ơi con chim chiền chiện*

*Hót chi mà vang trời*

*Từng giọt sương long lanh rơi*

*Tôi đưa tay tôi hứng.*

(Trích *Mùa xuân nho nhỏ*, Thanh Hải)

Có thanh âm thân thương nơi cuộc sống đời thường:

*Tiếng mẹ gọi trong hoàng hôn khói sẫm*

*Cánh đồng xa cò trắng rủ nhau về*

*Có con nghé trên lưng bùn ướt đẫm*

*Nghe xạc xào gió thổi giữa cau tre.*

(Trích *Tiếng Việt*, Lưu Quang Vũ)

**Câu 1** (8,0 điểm) Chủ đề: *Thanh âm* *"lấp lánh"* gợi nhiều suy tư cho tuổi trẻ hôm nay: *Thế nào là thanh âm "lấp lánh"? Ánh lấp lánh phát ra từ chính thanh âm hay từ cách ta cảm nhận và suy tư về thanh âm đó? Việc lắng nghe những thanh âm ấy đem lại ý nghĩa gì cho tuổi trẻ? Liệu tuổi trẻ ngày nay có đang bỏ lỡ bao thanh âm "lấp lánh" ?...*

Bằng trải nghiệm của việc "lắng nghe" những thanh âm, em hãy viết bài văn để trả lời các câu hỏi trên.

**Câu 2** (12,0 điểm)   
 Em hãy thực hiện ***một trong hai*** đề bài sau:

1.Viết bài văn bàn về những thanh âm “lấp lánh” trong các tác phẩm văn chương.

2.Viết bài văn trả lời cho câu hỏi: Phải chăng mỗi tác phẩm văn chương cũng là một *thanh âm "lấp lánh"?...*

**-Hết-**

Họ và tên thí sinh:…………………………………………………………Số báo danh:…………

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **KÌ THI HỌC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ**  **LỚP 9 THCS NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN**  **Thời gian làm bài: 120 phút** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Đề bài gồm 2 câu: câu 1 là bài Nghị luận xã hội; câu 2 là bài Nghị luận văn học.

Đề bài có sự tích hợp kiểm tra kiến thức xã hội, kiến thức văn học và kĩ năng diễn đặt, kĩ năng lập luận của học sinh.

- Giám khảo cần xét nội dung làm bài của thí sinh để đánh giá tổng quát. Chú ý khuyến khích các bài viết có cảm xúc, có ý riêng, sáng tạo.

- Thí sinh có thể trình bày, khai triển ý theo nhiều cách khác nhau, nếu đáp ứng các yêu cầu vẫn cho đủ điểm.

**II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**Câu 1:** *(8 điểm)*

**1. Yêu cầu về kĩ năng**

- Nắm vững phương pháp làm bài nghị luận xã hội.

- Bố cục và hệ thống ý sáng rõ.

- Biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận (giải thích, chứng minh, bình luận, so sánh, bác bỏ,...) .

- Văn trôi chảy, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Không mắc lỗi diễn đạt; không sai lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp; trình bày bài rõ ràng.

**2. Yêu cầu về nội dung**

*Học sinh cần viết bài với tâm thế của một người trẻ, cần xuất phát từ điểm nhìn tuổi trẻ và luôn ý thức rõ ở đây không phải chỉ nghị luận chung chung mà nghị luận về thế hệ mình, cho thế hệ mình. Nói cách khác, cần phải trình bày những suy nghĩ ở góc nhìn tuổi trẻ về vẻ đẹp của những thanh âm đời sống, từ đó vươn tới suy tư sâu xa hơn về mình và thế hệ mình.*

*Đánh giá cao những bài viết in đậm dấu ấn cá nhân và thể hiện được nhân sinh quan tích cực. Không đánh giá cao những bài viết chung chung không hướng về tuổi trẻ.*

***2.1 Xác định vấn đề nghị luận***

- *Thanh âm*: tiếng nói, tiếng kêu, tiếng động, ... của vạn vật; “*lấp lánh*”: từ láy tượng hình, diễn tả ánh sáng nhẹ nhàng, lúc ẩn lúc hiện.

🡪Thanh âm “lấp lánh” là những thanh âm đời sống gợi nhiều suy tư, bồi đắp tâm hồn cho người biết lắng nghe. Đó có thể là các thanh âm “*tiếng đất*”, tiếng chim chiền chiện, “*tiếng mẹ gọi*”, “*tiếng gió*”,... – những thanh âm đời sống “lấp lánh” – ý nghĩa của lịch sử dân tộc, của thiên nhiên đất trời hay cuộc sống đời thường.

**2.2 Bàn luận:** Học sinh cần chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận (*chứng minh, bình luận, ..*.) để triển khai các luận điểm; biết kết hợp giữa nếu lí lẽ và đưa dẫn chứng; dẫn chứng cần lấy từ thực tiễn đời sống, cụ thể và sinh động.

Cần đảm bảo các bước làm bài sau:

- Thanh âm có sẵn trong đời sống. Cuộc sống có nhiều thanh âm đẹp, ý nghĩa nhưng chỉ khi mỗi người có những cảm nhận và suy tư sâu sắc về thanh âm ấy thì nó mới tạo nên ảnh “lấp lánh” trong lòng họ.

- Việc lắng nghe những thanh âm đời sống đem lại nhiều ý nghĩa, giá trị cho tuổi trẻ: sự hiểu biết, niềm tự hào (thanh âm lịch sử dân tộc); niềm vui, sự hứng khởi (thanh âm thiền nhiên đất trời), tình yêu thương, lòng biết ơn (thanh âm cuộc sống đời thường),... Đây là cách để tận hưởng cuộc sống, hoàn thiện nhân cách và hòa nhập bền vững.

- Bên cạnh những người trẻ biết cách phát hiện, lắng nghe thanh âm đời sống, vẫn còn người bàng quan trước những “lấp lánh” của thanh âm đời sống; hoặc chỉ nghe hơi hợt mà không thấu hiểu; hoặc chỉ thấu hiểu mà không hành động,

***2.3 Bài học nhận thức và hành động:*** học sinh cần thể hiện các tác động của thanh âm "*lấp lánh*” đến tư tưởng, nhận thức, hành động của bản thân.

Nêu ra định hướng cụ thể về cách suy nghĩ và hành động của bản thân từ việc lắng nghe âm thanh “lấp lánh” của đời sống.

**3. Biểu điểm**

*- Điểm giỏi (7-8):* Đáp ứng tốt các yêu cầu trên. Hiểu và có trải nghiệm sâu sắc về vấn đề, thể hiện được góc nhìn riêng với tư duy sắc sảo. Lập luận chặt chẽ, dẫn chúng và lí lẽ thuyết phục. Có sáng tạo, cá tính trong hình thức và nội dung bài làm. Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát.

*- Điểm khả (5-6):* Đáp ứng khá các yêu cầu trên. Hiểu rõ về vấn đề, lập luận (lí lẽ, dùng từ. dẫn chúng) ở mức khá thuyết phục. Bố cục rõ ràng, có thể còn vài sai sót về chính tả,

*- Điểm trung bình (4).* Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên. Hiểu đề, lí lẽ, lập luận trung bình. Mắc một số lỗi về dùng từ, chính tả, ngữ pháp

- *Điểm yếu - kém (<4):* Chưa hiểu hoặc hiểu chưa rõ các yêu cầu của đề; vấn đề nghị luận chưa sát với đề; bố cục, lập luận chưa hợp lí; bài viết quá sơ sài hoặc lan man; còn mắc khá nhiều lỗi về dùng từ, chính tả, ngữ pháp.

*- Điểm 0:* Bỏ giấy trắng.

**Câu 2** *(12 điểm)*

**1. Yêu cầu về kĩ năng**

- Nắm vững phương pháp làm bài nghị luận văn học.

- Bố cục và hệ thống ý sáng rõ.

- Biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Đặc biệt nắm vững thao tác phân tích, chứng minh để làm sáng rõ vấn đề.

- Văn trôi chảy, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Không mắc lỗi diễn đạt; không sai lỗi chính tả, dùng từ; trình bày bài rõ ràng.

**2. Yêu cầu về nội dung**

**Đề 1. Viết bài văn bản về những thanh âm “lấp lánh” trong các tác phẩm văn**

**churong.**

***2.1. Xác định vấn đề nghị luận***

*Thanh âm “lấp lánh” trong tác phẩm*: là những thanh âm giàu ý nghĩa, gợi nhiều suy tư, bồi đắp và nuôi dưỡng tâm hồn cho người đọc. Đó có thể là thanh âm cụ thể của vạn vật được thể hiện vào tác phẩm; đó cũng có thể là hình ảnh, chi tiết gợi nhắc đến âm thanh; cũng có thể là tiếng lòng của tác giả...

***2.2. Bàn luận***

- Văn học phản ánh hiện thực với tất cả sự phong phú, đa dạng của nó. Những thanh âm lấp lánh chính là một phần của hiện thực đời sống được phản ánh vào trong tác phẩm.

- Ở mỗi tác phẩm, nhà văn không chỉ nói trực tiếp mà còn nói gián tiếp thông qua những hình tượng. Vì vậy, thanh âm trong văn học không chỉ là thanh âm cụ thể của vạn vật mà còn có thể là những hình ảnh, chi tiết về âm thanh.

- Nhà văn gửi gắm những tư tưởng, tinh cảm sâu sắc của mình vào tác phẩm nên những thanh âm “lấp lánh” trong văn học sẽ giàu ý nghĩa nhân sinh, sẽ đem đến bài học trông nhìn và thưởng thức với người đọc biết lắng nghe.

***2.3. Phân tích tác phẩm để chứng minh***

Từ những cảm nhận về những thanh âm trong tác phẩm văn học (có thể chọn những tác phẩm trong hoặc ngoài SGK), học sinh chỉ rõ ánh “lấp lánh” của âm thanh đến từ ý nghĩa, giá trị nào; ý nghĩa, giá trị đó tác động đến cách sống, cách thưởng thức nghệ thuật của học sinh ra sao. Cảm nhận cần chân thành, tinh tế, sâu sắc, không giả tạo, rập khuôn.

***2.4. Đánh giá, nhận xét, mở rộng, bổ sung vấn đề:*** Học sinh có thể đưa ra các ý kiến, suy nghĩ khác nhau.

Một số gợi ý:

- Không phải thanh âm nào trong văn học cũng “lấp lánh”; không phải chỉ thanh âm nhẹ nhàng mà thanh âm dữ dội cũng “lấp lánh” ý nghĩa...

- Người viết cần lắng lỏng để phát hiện, tài hoa để tái sinh thanh âm đời sống, góp phần bồi đắp vẻ “lấp lánh” cho thanh âm trong văn học.

- Người đọc cần lắng lỏng, nâng cao năng lực thẩm mĩ để phát hiện và trân trọng về “lấp lánh” của thanh âm trong văn học.

**Đề 2. Viết bài văn trả lời cho câu hỏi: Phải chăng mỗi tác phẩm văn chương cũng là một *thanh âm “lấp lánh”?***

***2.1. Xác định vấn đề nghị luận***

*Mỗi tác phẩm văn chương là một thanh âm “lấp lánh”*: Mỗi tác phẩm văn chương chứa đựng những tiếng nói giàu ý nghĩa của tác giả. Đó chính là những thông điệp nhân sinh, thông điệp nghệ thuật gửi gắm cho người, cho đời.

🡪 Câu hỏi trong để đã khơi gợi vấn đề: Mỗi tác phẩm văn học sẽ góp một tiếng nói cho thế gian này, tuy vậy không phải tiếng nói nào cũng có thể coi là một thanh âm “lấp lánh”.

***2.2. Bàn luận***

- Tác phẩm văn học ra đời từ nhu cầu thổ lộ tiếng lòng của người nghệ sĩ nên mỗi tác phẩm văn học tự nó đã là một thanh âm của tâm hồn chứa đựng những thông điệp mà tác giả gửi gắm.

- Tác phẩm văn học không chi là tiếng nói của tác giả mà còn là tiếng nói tự thân cất lên từ nhạc tính, chi tiết, hình ảnh.... Thông qua việc tìm hiểu nhạc tính, chi tiết, hình ảnh,... người đọc sẽ giải mã thông điệp của tác phẩm.

- Chỉ những tác phẩm có giá trị mới là thanh âm “lấp lánh”; ảnh “lấp lánh” của một tác phẩm văn học còn phụ thuộc vào góc nhìn, người nhìn, vào khoảng cách không gian – độ lùi thời gian giữa người đọc và tác phẩm...

***2.3. Phân tích tác phẩm để chứng minh***

Tử những cảm nhận về thông điệp trong tác phẩm văn học (có thể chọn những tác phẩm trong hoặc ngoài SGK), học sinh chỉ rõ tiếng nói của tác phẩm đến từ thông điệp nào; thông điệp đó tác động đến cách sống, cách thưởng thức nghệ thuật của học sinh ra sao. Cảm nhận cần chân thành, tinh tế, sâu sắc, không giả tạo, rập khuôn.

***2.4. Đánh giá, nhận xét, mở rộng, bổ sung vấn đề:*** Học sinh có thể đưa ra các ý kiến, suy nghĩ khác nhau.

Một số gợi ý:

- Câu hỏi trong đề đã khơi gợi những suy nghĩ về giá trị, ý nghĩa của một tác phẩm

chân chính.

- Để tạo ra thanh âm “lấp lánh”, người viết cần quan sát, chiêm nghiệm sâu sắc đời sống; biết cách thể hiện thông điệp trong hình thức nghệ thuật hấp dẫn.

- Để nghe được thanh âm “lấp lánh”, người đọc cần lắng lòng, nâng cao năng lực thẩm mĩ để phát hiện và tri âm, đối thoại với tiếng nói văn học.

**3. Biểu điểm**

*- Điểm giỏi (10-12):* Đáp ứng tốt các yêu cầu trên. Hiểu sâu về vấn đề, trình bày được các ý sâu sắc và phong phủ. Lựa chọn được các tác phẩm độc đáo và phân tích sâu, kĩ, có cảm xúc để nêu bật vấn đề. Có sáng tạo, cá tính trong hình thức và nội dung bài làm. Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, nêu bật luận đề, luận điểm; diễn đạt trôi chảy, mạch lạc; có thể còn mắc vài lỗi nhỏ về diễn đạt, dùng từ.

*- Điểm khá (7-9):* Đáp ứng khá các yêu cầu của đề. Hiểu vấn đề, văn và ý ở mức khả, chưa phong phú, chưa sâu sắc; chọn được một số tác phẩm phù hợp để làm rõ vấn đề nhưng phân tích chưa thật kĩ; văn chưa cảm xúc; bố cục hợp lý, lập luận tương đối chặt chẽ, có thể còn mắc một số lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

*- Điểm trung bình (6):* Đáp ứng cơ bản các yêu cầu của đề. Hiểu vấn đề, nêu được luận điểm nhưng chưa xoáy sâu. Chọn được tác phẩm phù hợp với nhan đề nhưng phân tích chưa kĩ. Bố cục hợp lý, lập luận tương đối chặt chẽ, còn mắc một số lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

*- Điểm yếu (4-5):* Bài làm ít ý, chưa chú ý làm rõ vấn đề nghị luận. Phân tích sơ sài, ít dẫn chứng. Lập luận tạm được, còn mắc nhiều lỗi về dùng từ, chính tả, ngữ pháp.

*- Điểm kém (1-3):* Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề, sa vào việc phân tích chung về tác phẩm; chọn và phân tích tác phẩm để chứng minh thiếu thuyết phục, bố cục không hợp lý, diễn đạt còn hạn chế,...

- *Điểm 0:* Bỏ giấy trắng,